

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo đặt hàng thực hiện từ năm 2027

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 15/2024/TT-BGDĐT ngày 20/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét kết quả họp thẩm định nội dung và kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2027 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục 182 nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo đặt hàng thực hiện từ năm 2027, tổng kinh phí là 84.400 triệu đồng (NSNN: 84.140 triệu đồng; nguồn khác: 260 triệu đồng), danh mục các nhiệm vụ kèm theo.

Điều 2. Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu ở Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khoa học, Công nghệ và Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cổng thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, KHCNTT.



Lê Quân

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẠT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

Loại hình nhiệm vụ: Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản

(Kèm theo Quyết định số ~~1975~~ /QĐ-BGDDT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm	Tổ chức chủ trì	Chủ nhiệm	Kinh phí		
					Tổng	NSNN	Nguồn khác
1	Một số bài toán ngược trong phương trình đạo hàm riêng	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ESCI, xếp hạng Q3. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).	Dại học Thái Nguyên	PGS.TS Nguyễn Thị Ngọc Oanh	490	490	0
2	Định lý điểm bất động trong không gian b-metric và ứng dụng	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q2, 01 bài Q3). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).	Trường Đại học Đồng Tháp	ThS Nguyễn Thị Thanh Lý	400	400	0
3	Giải tích điều hòa và phương trình đạo hàm riêng liên kết với các toán tử phi địa phương không tiêu chuẩn	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1 và 01 bài Q2). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).	Dại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS Lê Xuân Trường	450	450	0

4	Một số bài toán về hàm chỉnh hình, hàm đa điều hoà dưới và các vấn đề liên quan	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q3. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS.TS Nguyễn Văn Trào	430	430	0
5	Một số định lý giới hạn đối với dãy biến ngẫu nhiên mờ và ứng dụng	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q1. - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q2. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN). 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).	Đại học Đà Nẵng	PGS.TS Lê Văn Dũng	500	500	0
6	Một số phương pháp tăng tốc các thuật toán sử dụng đạo hàm bậc nhất giải bài toán tối ưu và ứng dụng	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ mã nguồn mở trên github có MIT License cho các nghiên cứu về những phương pháp tăng tốc mới đề xuất cho các thuật toán sử dụng đạo hàm bậc nhất giải bài toán tối ưu và ứng dụng.	Đại học Bách khoa Hà Nội	TS Phạm Thị Hoài	550	550	0

7	Một số vấn đề về đại số ma trận, đại số Jordan và ứng dụng	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. - 01 giáo trình tiếng Anh cho sinh viên đại học, học viên cao học được chấp nhận xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS Phạm Thị Thu Thủy	470	470	0
8	Nghiên cứu các phương pháp khôi phục ảnh viễn thám siêu phổ dựa trên mô hình biến phân và học sâu	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Chương trình máy tính thực thi mô hình biến phân cho khôi phục ảnh viễn thám siêu phổ. - Chương trình máy tính thực thi mô hình học sâu cho khôi phục ảnh viễn thám siêu phổ. - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 sáng chế được công bố đơn.	Đại học Đà Nẵng	PGS.TS Phan Trần Đăng Khoa	650	650	0

m

9	Nghiên cứu đề xuất phương pháp giải cận tối ưu cho bài toán lập lịch với tài nguyên giới hạn trong doanh nghiệp ngành may Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Công cụ phần mềm hỗ trợ lập kế hoạch điều phối sản xuất dựa trên việc tối thiểu hóa thời gian hoàn thành công việc sớm và trễ hạn. - Báo cáo kết quả triển khai thực nghiệm công cụ phần mềm tại 01 doanh nghiệp ngành may Việt Nam. - 01 bộ dữ liệu thu thập từ hoạt động sản xuất thực tế trong doanh nghiệp ngành may Việt Nam.	Trường Đại học Thương mại	TS Đặng Quốc Hữu	500	500	0
10	Nghiên cứu kiến trúc cộng tác đa tác từ kết hợp đồ thị tri thức đa phương thức để nâng cao khả năng suy luận của mô hình ngôn ngữ - thị giác và ứng dụng xây dựng hệ thống hỏi đáp trực quan hỗ trợ học tập cho sinh viên	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ dữ liệu hình ảnh bài tập khoa học trực quan đã được gắn nhãn để phục vụ cho các nghiên cứu liên quan. - Phần mềm trợ lý ảo trí tuệ nhân tạo hỗ trợ giải đáp bài tập khoa học trực quan cho sinh viên, có tài liệu hướng dẫn sử dụng, đã được kiểm thử và triển khai thử nghiệm thực tế.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS Nguyễn Minh Hải	600	600	0

11	Nghiên cứu phương pháp chính hóa và thuật toán cho bài toán ngược trong phương trình đạo hàm riêng với ứng dụng trong dự báo chất lượng môi trường	1. Sản phẩm khoa học: - 03 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2, 01 bài Q3). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ thư viện mã nguồn (Python/MATLAB) triển khai các thuật toán proximal gradient, ADMM, semismooth Newton và PINNs lai ghép cho bài toán ngược PDE. - Mô-đun phần mềm minh họa xác định nguồn ô nhiễm nước hoặc không khí.	Đại học Đà Nẵng	PGS.TS Phạm Quý Mười	600	600	0
12	Nghiên cứu phương pháp suy luận video theo mức sự kiện cho hệ thống giám sát thông minh	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q3). 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng - Phần mềm hỏi đáp trên dữ liệu Video (demo)	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	TS Nguyễn Văn Quyết	500	500	0
13	Nghiên cứu và đề xuất các thuật toán hiệu quả cho bài toán ghép cặp ổn định kích thước lớn và ứng dụng trong quản lý đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Hệ thống phần mềm thử nghiệm hỗ trợ phân công trong quản lý đào tạo dựa trên mô hình ghép cặp ổn định.	Trường Đại học Vinh	PGS.TS Hoàng Hữu Việt	560	560	0

12

14	Phương trình Hessian phức trên miền bị chặn trong với dạng Kähler và non-Kähler	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,5 điểm. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN) 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).	Trường Đại học Tây Bắc	PGS.TS Vũ Việt Hùng	450	450	0
15	Sự tồn tại nghiệm của bài toán cân bằng và một số áp dụng	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 01 bài Q2). - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).	Đại học Thái Nguyên	TS Bùi Thế Hùng	500	500	0
16	Điều khiển và thăm dò dòng điện vi mô trong vật chất thông qua bức xạ từ ngoại-tia X kết hợp có phân cực elip	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng: Q1; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ dữ liệu sử dụng bức xạ từ ngoại-tia X kết hợp có phân cực elip để điều khiển dòng điện vi mô trong vật liệu bán dẫn	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Phan Thị Ngọc Loan	480	480	0

17	Nghiên cứu cấu trúc, tính chất điện - từ và chuyển pha trong các hệ oxit tam nguyên trên cơ sở kết hợp tiếp cận lý thuyết và thực nghiệm	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q1; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công chuyên đề 2 theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 02 sáng chế được công bố đơn.	Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Trần Hải Cát	620	620	0
18	Nghiên cứu sự trong suốt cảm ứng điện từ của môi trường nguyên tử Cesium định hướng quan sát thực nghiệm	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (trong danh mục tạp chí SCIE), xếp hạng Q1; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); - Đào tạo thạc sỹ: 01 (theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Hệ thống các đặc trưng phổ EIT của nguyên tử Cs.	Trường Đại học Vinh	PGS.TS. Nguyễn Văn Phú	510	510	0

19	Nghiên cứu tính chất bề mặt tĩnh của hệ ngưng tụ Bose-Einstein ba thành phần phân tách bị giam cầm bởi các tường hấp phụ	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS thuộc danh mục tạp chí là SCIE, xếp hạng: Q1; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS thuộc danh mục tạp chí là SCIE, xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 02 mô hình bẫy quang học cho hệ BEC ba thành phần phân tách phục vụ ứng dụng trong thực nghiệm vật lý lượng tử.	Trường Đại học Tây Bắc	TS. Lò Ngọc Dũng	450	450	0
20	Nghiên cứu phát triển khung tối ưu hóa metaheuristic dựa trên mô hình học máy cho kết cấu thép chịu động đất sử dụng phân tích động phi tuyến	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Quy trình tính toán giải quyết các bài toán tối ưu kết cấu thép chịu động đất sử dụng thuật toán tối ưu metaheuristic, máy học và phân tích động phi tuyến theo lịch sử thời gian. + 01 Tài liệu hướng dẫn áp dụng thuật toán tối ưu hóa kết cấu thép chịu động đất phục vụ thiết kế kết cấu thép trong các công trình tại Việt Nam.	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	PGS.TS Phạm Thanh Tùng	750	750	0

21	Nghiên cứu ứng xử diện – cơ của bê tông tự cảm biến xét đến ảnh hưởng của môi trường nhiệt - ẩm và hóa học	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WOS (SCIE), trong đó 01 xếp hạng bài Q1 và 01 bài xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WOS (ESCI), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 sáng chế/giải pháp hữu ích được công bố đơn: về bê tông tự cảm biến xét đến ảnh hưởng của môi trường nhiệt - ẩm và hóa học - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bộ mẫu bê tông tự cảm biến xét đến ảnh hưởng của môi trường nhiệt - ẩm và hóa học; + 01 Bảng thành phần cấp phối bê tông tự cảm biến được phát triển; + 01 Báo cáo phân tích về ảnh hưởng của môi trường nhiệt - ẩm – hóa học đến ứng xử diện cơ của bê tông tự cảm biến	Đại học Đà Nẵng	TS Nguyễn Minh Hải	850	850	0
22	Nghiên cứu giải thuật điều khiển trượt nâng cao cho bài toán điều khiển đội hình nhiều phương tiện bay không người lái, hướng tới các ứng dụng logistics trong nền kinh tế tầm thấp	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WoS (SCIE), 01 bài xếp hạng Q1, 01 bài xếp hạng Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ giải thuật điều khiển trượt nâng cao cho điều khiển đội hình nhiều UAV; - Báo cáo kỹ thuật tổng hợp các kết quả phân tích ổn định, đánh giá định lượng và khuyến nghị hướng phát triển ứng dụng.	Trường Đại học Việt - Đức	TS. Nguyễn Ngô Phong	660	660	0

23	Phát triển bộ quan sát trạng thái PID cho hệ thống phi tuyến có thông số thay đổi; áp dụng vào ước lượng trạng thái của hệ thống xe tự hành	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE): 01 bài xếp hạng Q1, 01 bài xếp hạng Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: Phần mềm chương trình thiết kế bộ quan sát trạng thái PID cho hệ thống phi tuyến có thông số thay đổi, áp dụng ước lượng trạng thái cho xe tự hành	Đại học Đà Nẵng	TS. Phạm Thanh Phong	730	730	0
24	Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng xử dẻo – phá hủy của kết cấu sandwich lõi lượn sóng, định hướng ứng dụng cho vỏ pack pin xe điện	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 00 - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 mô hình thiết kế tối ưu kết cấu sandwich lõi lượn sóng định hướng ứng dụng cho vỏ pack pin lithium, giảm khối lượng và tăng khả năng chịu tải; + 01 bộ thông số thiết kế (geometry lõi, chiều dày lớp mặt, vật liệu) phục vụ thiết kế vỏ pin; + 01 module tính toán tích hợp Abaqus phục vụ mô phỏng nhanh kết cấu tấm sandwich nhôm dùng làm vỏ pack pin.	Đại học Thái Nguyên	PGS.TS Lương Việt Dũng	550	550	0

25	Nghiên cứu cơ chế phân hủy chất ô nhiễm hữu cơ bằng quá trình oxi hóa nâng cao sử dụng kỹ thuật quang điện hóa nâng cao trên nền cathode graphite felt biến tính.	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (danh mục tạp chí là SCIE), xếp hạng: 1 Q1 và 1 Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác. + 10 điện cực cathode graphite felt biến tính, có diện tích bề mặt BET dự kiến từ 1-5 m²/g; đạt hiệu quả xử lý chất ô nhiễm hữu cơ 70-80% sau 5 chu kỳ sử dụng + 01 quy trình công nghệ biến tính điện cực và các đặc trưng của điện cực biến tính	Trường Đại học Vinh	TS. Nguyễn Hoàng Hào	750	750	0
26	Nghiên cứu cơ chế kiểm chứng thích nghi dựa trên phản hồi chuyên gia nhằm nâng cao chất lượng tập dữ liệu hỏi đáp giáo trình luật tiếng Việt theo thang đo Bloom	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí trong chỉ mục WoS (SCIE/SSCI), xếp hạng Q2; - 01 bài báo đăng/chấp nhận đăng trên tạp chí trong chỉ mục Scopus, xếp hạng Q4; - 01 bài báo trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0.5 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài, bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm khác: - 01 Bộ dữ liệu chuẩn (Benchmark Dataset): Tập dữ liệu mở chứa các tài liệu giáo trình (ngành Luật) và cấu trúc Đồ thị tri thức chuẩn (Ground-truth) đã qua gán nhãn chuyên gia.	Đại học Huế	TS Nguyễn Tương Tri	450	450	0

27	Nghiên cứu chức năng của một số gene đối với thành tế bào và độc lực của nấm <i>Mucor lusitanicus</i> ứng dụng kỹ thuật chỉnh sửa gene	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3 - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 giải pháp hữu ích được công bố đơn; - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Báo cáo tổng hợp về cấu trúc, chức năng của một số gen quan trọng tham gia sinh tổng hợp và phân giải một số thành phần cấu tạo thành tế bào ở nấm <i>M. lusitanicus</i> trong nghiên cứu. + 06 plasmid tái tổ hợp có chứa các cấu trúc gen đích, các promoter và các gen chỉ thị phù hợp với mục tiêu thí nghiệm. + 02 dòng vi nấm <i>M. lusitanicus</i> đột biến và can thiệp di truyền đặc hiệu. Các dòng nấm được kiểm tra kiểu gen bằng PCR và giải trình tự gen.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	TS Triệu Anh Trung	750	750	0
28	Nghiên cứu khả năng bảo vệ tế bào Leydig TM3 trong điều kiện stress oxy hóa của vi hạt nano dầu gấc bọc bởi chitosan	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS(SCIE), xếp hạng Q2 ; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 sáng chế/giải pháp hữu ích được công bố đơn. - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 100 mL dung dịch vi hạt nano chitosan bao gói dầu gấc có phổ kích thước < 200nm, hàm lượng carotenoid tổng > 500 µg/mL. + 10 g vi hạt chitosan bao gói dầu gấc dạng bột, hàm lượng carotenoid tổng > 500 µg/g.	Đại học Bách khoa Hà Nội	TS Sái Đức Lộc	680	680	0

29	Nghiên cứu khả năng hình thành kẹp, thu nhận sinh khối và đánh giá khả năng tích lũy hợp chất thứ cấp cây bẫy kẹp (<i>Dionaea muscipula</i>) nuôi cấy trong ống nghiệm	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn WoS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1,0 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Quy trình vi nhân giống thủy canh cây bẫy kẹp (được nhập nhận cấp cơ sở), tỉ lệ hình thành kẹp đạt >70%; thành phần hoạt chất đạt từ 30% đến 50% so với đối chứng - Các sản phẩm ứng dụng khác: 1.000 cây giống	Trường Đại học Đà Lạt	PGS.TS Hoàng Thanh Tùng	600	600	0
30	Nghiên cứu tuyển chọn các dẫn xuất myricetin và kaempferol có khả năng chống lại sự kháng thuốc, làm tăng hiệu quả tiêu diệt tế bào ung thư ung dạ dày.	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS(SCIE), trong đó 01 xếp hạng Q1 và 01 bài xếp hạng Q2. - 02 bài báo trong nước đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính từ 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng - 01 đăng ký độc quyền sáng chế được công bố đơn.	Đại học Thái Nguyên	PGS.TS Nguyễn Phú Hùng	700	700	0

m

31	Nghiên cứu định danh phân tử, thành phần hóa học và tiềm năng kháng khuẩn, kháng nấm, virus cúm và kháng ung thư của 05 loài họ Gừng (Zingiberaceae) tại Đồng bằng sông Cửu Long	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE) xếp hạng Q1; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE) xếp hạng Q3; - 02 bài báo Q4 được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính đến 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bộ dữ liệu về đa dạng di truyền và xây dựng cơ sở dữ liệu DNA mã vạch dựa vào trình tự bộ gen lục lạp. + 01 Bộ dữ liệu về thành phần các hợp chất có hoạt tính sinh học của các loài thực vật thuộc họ Gừng. + 01 Bộ dữ liệu về hoạt tính sinh học của các loài thực vật thuộc họ Gừng.	Đại học Cần Thơ	PGS.TS Nguyễn Phạm Anh Thi	750	750	0
32	Nghiên cứu tỷ lệ sarcopenia (suy mòn cơ) và mối liên quan với các chỉ số chất lượng cơ do bằng cộng hưởng từ định lượng ở người từ 50 tuổi	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo công bố trên tạp chí thuộc danh mục SCIE/SSCI/AHCI Q1/Q2 (chấp nhận đăng); - 01 bài báo công bố trên tạp chí thuộc danh mục SCIE/SSCI/AHCI Q3/Q4 (chấp nhận đăng); - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính từ 0,5 đến 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: + Hỗ trợ đào tạo 01 Thạc sĩ (được bảo vệ thành công)/Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2 (tham gia đào tạo) thực hiện luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài.	Đại học Huế	PGS.TS. Lê Trọng Bình	500	500	0

33	Sử dụng thuốc, hóa chất và được động học của một số kháng sinh trong nuôi lươn đồng (Monopterus albus)	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm trở lên; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng và đăng ký sở hữu trí tuệ: - 01 Quy trình điều trị bệnh trên lươn nuôi được Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở thông qua - 01 Quy trình sử dụng kháng sinh trên lươn đáp ứng yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm được Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở thông qua - Báo cáo hiện trạng sử dụng thuốc, hóa chất và kháng sinh trong nuôi lươn tại Việt Nam. - Báo cáo đánh giá đặc điểm được động học của một số kháng sinh sử dụng trên lươn, thời gian tồn lưu và đề xuất giải pháp sử dụng kháng sinh hợp lý (nêu rõ về liều lượng dùng, thời gian sử dụng và thời gian ngưng thuốc trước khi thi hoạch...).	Dại học Cần Thơ	PGS.TS. Trần Minh Phú	630	630	0
34	Xây dựng phác đồ kích thích sinh sản nhân tạo cá lăng vàng (Hemibagrus nemurus) bằng não thủy cá kết hợp Ovatide	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm 0,75 trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Phương pháp phối hợp tối ưu giữa PE và Ovatide trong kích thích sinh sản cá lăng vàng đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp nhận đơn hợp lệ - Quy trình kỹ thuật kích thích sinh sản nhân tạo cá lăng vàng bằng phác đồ phối hợp PE và Ovatide với các chỉ tiêu kỹ thuật cụ thể: loại và liều lượng hormon sử dụng, tỷ lệ bố mẹ tham gia sinh sản (> 70%), tỷ lệ trứng thụ tinh (>80%); tỷ lệ trứng nở (>60%), tỷ lệ cá hì hình (< 10%)	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Ngọc Quyền	580	580	0

35	Chuyển đổi số chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp logistics Việt Nam trong bối cảnh hội nhập chuỗi cung ứng toàn cầu: Động lực, rào cản và hàm ý chính sách	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI) xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 01 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bản khuyến nghị chính sách về thúc đẩy chuyển đổi số ngành logistics và phát triển chuỗi cung ứng số tại Việt Nam, phục vụ tham khảo cho các cơ quan quản lý nhà nước.	Đại học Kinh tế Quốc dân	Đào Thanh T	380	380	0
36	Động lực kinh tế – xã hội của hành vi kinh tế tuần hoàn trong cộng đồng cư dân đô thị: Nghiên cứu trường hợp tại thành phố Hà Nội	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1,0 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo khuyến nghị chính sách và giải pháp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong cộng đồng cư dân tại các đô thị Việt Nam cho các cơ quan quản lý nhà nước.	Đại học Kinh tế Quốc dân	TS. Dương Đức Tâm	350	350	0

W

37	Giá trị thống kê của sự sống trong hoạch định chính sách y tế và an toàn giao thông ở Việt Nam: Phân tích lựa chọn đánh đổi rủi ro tử vong	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI) xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1,0 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ chỉ số Giá trị thống kê của sự sống (VSL) theo nguyên nhân tử vong tại Việt Nam (đột quỵ, ung thư phổi và tai nạn giao thông), phục vụ công tác đánh giá lợi ích – chi phí, thẩm định chính sách và phân bổ nguồn lực công trong lĩnh vực y tế và an toàn giao thông.	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	PS.TS Nguyễn Tuấn Kiệt	380	380	0
38	Hành vi tiêu dùng và tiết kiệm theo vòng đời của hộ gia đình Việt Nam: Phân tích tác động của các yếu tố vĩ mô và hàm ý chính sách an sinh xã hội	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ dữ liệu Cohort – Tỉnh – Năm giai đoạn 2010-2022 được chuẩn hóa và tích hợp, phục vụ nghiên cứu hành vi tiêu dùng, tiết kiệm và phân tích chính sách an sinh xã hội tại Việt Nam.	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS Võ Tất Thắng	350	350	0

39	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất - kinh doanh của nông hộ ở Đồng bằng sông Hồng trong bối cảnh chuyển đổi số: vai trò trung gian của sự thích ứng với nông nghiệp số	2. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn hoặc đề án theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ tiêu chí đánh giá mức độ thích ứng với nông nghiệp số của nông hộ ở Đồng bằng Sông Hồng; - 01 Báo cáo đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy sự thích ứng của nông dân với nông nghiệp số, nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh tại vùng Đồng bằng sông Hồng.	Trường Đại học Thương mại	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	330	330	0
40	Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng gọi vốn cộng đồng (crowdfunding) thành công trong cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox): Nghiên cứu một số trường hợp điển hình tại Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 1 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 khung đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng gọi vốn cộng đồng thành công của doanh nghiệp trong cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) tại Việt Nam. - 01 báo cáo khuyến nghị chính sách và giải pháp nâng cao năng lực gọi vốn cộng đồng của doanh nghiệp, cơ chế quản lý và vận hành sandbox tại Việt Nam	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Lê Văn	330	330	0

41	Nghiên cứu cấu trúc thị trường, cơ chế định giá và rủi ro của tài sản thực được token hóa trong tài chính: Cổ phiếu, Quỹ ETF và Quỹ Thị trường Tiền tệ	1. Sản phẩm khoa học: - 1 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng: Q2; - 1 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 1 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 1 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài; 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 khung đánh giá cấu trúc thị trường, cơ chế định giá và rủi ro của tài sản thực được token hóa. - 1 sản phẩm demo phần mềm về token hóa 1 loại tài sản thực.	Đại học Bách khoa Hà Nội	TS. Thái Minh Hạnh	450	450	0
42	Nghiên cứu đề xuất giải pháp thúc đẩy các mô hình kinh doanh xanh gắn với chuyển đổi số và giảm phát thải cho phụ nữ vùng trung du và miền núi phía Bắc	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy phát triển các mô hình kinh doanh xanh gắn với chuyển đổi số và giảm phát thải cho phụ nữ trong giai đoạn 2026-2035.	Đại học Kinh tế Quốc dân	PGS.TS Đỗ Xuân Luận	350	350	0

43	Nghiên cứu phát triển chương trình cố vấn khởi nghiệp dành cho phụ nữ trong lĩnh vực du lịch ở miền Trung Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 chương trình cố vấn khởi nghiệp (mentoring program) dành cho phụ nữ trong lĩnh vực du lịch tại miền Trung Việt Nam và các thành tố của chương trình (khung năng lực, nội dung cố vấn, quy trình triển khai, cơ chế kết nối chuyên gia cố vấn với doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ...). - 01 bộ tài liệu hướng dẫn triển khai chương trình cố vấn khởi nghiệp dành cho phụ nữ trong lĩnh vực du lịch.	Đại học Huế	Trần Thị Ngọc	350	350	0
44	Nghiên cứu rào cản áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong ngành công nghiệp mỏ than ở Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 khung phân tích và đánh giá các rào cản đối với việc áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong ngành công nghiệp mỏ than ở Việt Nam. - 01 báo cáo tư vấn chính sách và kiến nghị các giải pháp, cơ chế thúc đẩy triển khai kinh tế tuần hoàn trong ngành công nghiệp mỏ than Việt Nam.	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	TS. Lê Đình Chiểu	380	380	0

45	Nghiên cứu tác động của cải cách hành chính đến chuyển đổi số và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo phân tích và đánh giá tác động của cải cách hành chính đến chuyển đổi số và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân Việt Nam. - 01 Báo cáo kiến nghị, đề xuất các giải pháp về cải cách hành chính nhằm thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số cho khu vực kinh tế tư nhân	Trường Đại học Thương mại	TS. Nguyễn Thu Thủy	330	330	0
46	Phân cấp tài khóa và khu vực kinh tế phi chính thức của Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 2 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo kiến nghị chính sách về phân cấp tài khóa, đi kèm giải pháp nâng cao năng lực quản trị công của chính quyền địa phương nhằm quản lý hiệu quả kinh tế phi chính thức	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Phúc Cảnh	380	380	0

47	Phát triển nguồn nhân lực số của cán bộ công chức tại Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh chuyển đổi số và sáp nhập các đơn vị hành chính.	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 01 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo khuyến nghị chính sách phát triển nguồn nhân lực số khu vực công vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính và chuyển đổi số và giải pháp chiến lược nhằm nâng cao năng lực số của đội ngũ cán bộ, công chức.	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Minh Đạt	300	300	0
48	Nghiên cứu công bằng trong giao thông vận tải công cộng cho người cao tuổi tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 mô hình quản trị và hệ thống giải pháp nhằm tăng cường công bằng trong giao thông vận tải công cộng cho người cao tuổi, góp phần nâng cao năng lực chống chịu đô thị tại Việt Nam, nghiên cứu diễn hình tại thành phố Hà Nội.	Trường Đại học Ngoại thương	PGS.TS Nguyễn Thị Bình	300	300	0

49	Rào cản không gian cư trú và hành vi thái độ rác thải từ của hộ gia đình đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh: Phân tích hành vi lựa chọn và mô phỏng dựa trên tác nhân	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định quản lý rác thải điện tử đô thị dựa trên mô hình mô phỏng tác nhân nhằm cung cấp nền tảng khoa học và thực tiễn cho công tác quản lý, dự báo và hoạch định chính sách thu gom rác thải điện tử đô thị.	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Phạm Thái Bình	300	300	0
50	Rủi ro địa chính trị, mức độ phụ thuộc tài nguyên quốc gia và sức khỏe cộng đồng – bằng chứng khoa học và hàm ý chính sách cho Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng: Q1; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài (bảo vệ 01 chuyên đề NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo phân tích và khuyến nghị chính sách về tác động của rủi ro địa chính trị và phụ thuộc tài nguyên đến sức khỏe cộng đồng tại Việt Nam, bao gồm các kịch bản rủi ro và hàm ý chính sách ứng phó	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Võ Hồng Đức	480	480	0

W

51	Tác động của các nền tảng kinh tế chia sẻ (sharing economy) đến hành vi tiêu dùng của giới trẻ Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bản đề xuất các giải pháp, chính sách về phát triển các nền tảng kinh tế chia sẻ phù hợp với giới trẻ và chính sách nhằm quản lý và phát triển bền vững mô hình kinh tế chia sẻ tại Việt Nam.	Dại học Kinh tế Quốc dân	PGS.TS Nguyễn Đình Toàn	330	330	0
52	Tác động của câu chuyện thương hiệu đến hành vi tiêu dùng và lan toả các sản phẩm ngành nghệ thuật biểu diễn của Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bản đề xuất giải pháp về ứng dụng câu chuyện thương hiệu nhằm thúc đẩy hành vi tiêu dùng và lan truyền sản phẩm nghệ thuật biểu diễn tại Việt Nam, phục vụ doanh nghiệp trong ngành nghệ thuật biểu diễn trong bối cảnh chuyển đổi số.	Trường Đại học Ngoại thương	S. Trần Hải L	380	380	0

M

53	Tác động của thực hành ESG, rủi ro biến đổi khí hậu đến chi phí vốn và giá trị của doanh nghiệp	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo đề xuất các hàm ý chính sách và quản trị cho doanh nghiệp, nhà đầu tư và cơ quan quản lý nhằm tối ưu hóa cấu trúc vốn và thúc đẩy tài chính bền vững.	Dại học Đà Nẵng	PGS.TS Nguyễn Thị Thiều Quang	370	370	0
54	Tác động của kế toán môi trường đến đổi mới xanh của doanh nghiệp FDI tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SSCI), xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo phân tích và khuyến nghị chính sách về áp dụng kế toán môi trường trong doanh nghiệp FDI nhằm thúc đẩy đổi mới xanh tại Việt Nam.	Dại học Kinh tế Quốc dân	PGS.TS. Dương Thị Vân Anh	380	380	0
55	Tài chính toàn diện, tính dễ tổn thương về nợ và rủi ro mắc nợ quá mức của hộ nông thôn Việt Nam: Bằng chứng so sánh với Thái Lan.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SSCI), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy tài chính, kiểm soát rủi ro nợ và tăng cường giáo dục tài chính, qua đó nâng cao phúc lợi bền vững cho khu vực nông thôn, triển khai thử nghiệm phục vụ Tài chính toàn diện/phát triển cho 01 tổ chức (hoặc NGO)	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS Phạm Hà	480	480	0

56	Dạy học các môn học bằng tiếng Anh tại trường trung học phổ thông vùng Đồng bằng sông Cửu Long; Định hướng chính sách, nhận thức của các bên liên quan và thực hành sư phạm	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2. - 03 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tỉnh 07,5 điểm trở trên. - 01 Sách tham khảo được xuất bản, có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 Nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu đề tài). - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Báo cáo khuyến nghị chính sách về triển khai dạy học các môn học bằng tiếng Anh tại trường THPT vùng ĐBSCL (Đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi và được hội đồng cấp cơ sở thông qua). + 01 Bộ tiêu chí đánh giá mức độ sẵn sàng triển khai dạy học các môn học bằng tiếng Anh ở trường THPT (Đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi và được hội đồng cấp cơ sở thông qua). + 01 Sổ tay hướng dẫn thực hành sư phạm EMI cho giáo viên THPT (Đảm bảo tính khoa học, tính	Đại học Cần Thơ	PGS.TS. Nguyễn Anh Thi	380	380	0
57	Nghiên cứu xây dựng khung năng lực và mô hình bồi dưỡng khả năng thích ứng, đổi mới sáng tạo trong hệ sinh thái giáo dục số cho sinh viên sư phạm các ngành khoa học tự nhiên	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q1/Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3/Q4; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: + 01 Giải pháp hữu ích được công bố nhận đơn. - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Khung năng lực thích ứng và đổi mới sáng tạo số cho sinh viên sư phạm các ngành KHTN. + 01 Mô hình bồi dưỡng tích hợp (Blended Learning) kết hợp với các không gian trải nghiệm số (Virtual Lab, AR/VR Lab). + 01 Kịch bản sư phạm mẫu ứng dụng công nghệ số và các bài tập tình huống mang tính thách thức để kích thích tư duy đổi mới sáng tạo. + 01 Quy trình hướng dẫn sinh viên vận hành hệ sinh thái số trong quá trình thực hành, thực tập sư phạm.	Trường Đại học Vinh	GS.TS. Cao Cự Giác	480	480	0

58	Phát triển tư duy số cho sinh viên sư phạm tại Việt Nam đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm từ 0,75 điểm trở lên; - 01 sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: - 01 Bộ công cụ đánh giá tư duy số của sinh viên sư phạm; - 01 Hệ thống giải pháp và tài liệu hướng dẫn triển khai phát triển tư duy số cho sinh viên sư phạm trong các cơ sở đào tạo giáo viên.	Đại học Thái Nguyên	PGS.TS. Đỗ Thị Trinh	380	380	0
59	Quản lý giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số gắn với phát triển bền vững tại các trường phổ thông dân tộc nội trú ở Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS (SCIE/SSCI) xếp hạng Q1/Q2. - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus xếp hạng Q3/Q4 - 02 bài báo trong nước được HĐSGNN tính 1 điểm - 01 sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 mô hình quản lý giáo dục số, 01 báo cáo khuyến nghị chính sách cấp Bộ	Đại học Thái Nguyên	TS. Phí Đình Khương	450	450	0

60	Phát triển năng lực số cho giáo viên phổ thông tại các tỉnh miền Trung Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3/Q4; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0,75 điểm trở lên; - 01 sách chuyên khảo được xuất bản tại nhà xuất bản có mã số ISBN 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác + 01 Bộ công cụ khảo sát và đánh giá năng lực số giáo viên và các yếu tố ảnh hưởng (lãnh đạo số, môi trường số, quyền tự chủ) + 01 Báo cáo đánh giá thực trạng và mức độ tác động của lãnh đạo số, môi trường số và quyền tự chủ trong dạy học đến năng lực số của giáo viên phổ thông tại khu vực miền Trung Việt Nam + 01 Hệ thống biện pháp phát triển năng lực số của giáo viên phổ thông thông qua tăng cường lãnh đạo số, cải thiện môi trường số và phát huy quyền tự chủ trong dạy học	Đại học Huế	TS. Phạm Thị Thủy Hằng	380	380	0
61	Ảnh hưởng của giáo dục gia đình đến hành vi lệch chuẩn số của học sinh phổ thông	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESCI)/ Scopus (xếp hạng Q3,/Q4); - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 01 điểm; - 01 sách tham khảo được chấp nhận xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công ít nhất 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Biện pháp nâng cao kỹ năng ứng xử cho học sinh trong môi trường số, bộ công cụ hướng dẫn hành vi làm cha mẹ - 01 bộ tài liệu hướng dẫn phụ huynh về giáo dục con trong môi trường số. - 01 bộ công cụ đo lường hành vi lệch chuẩn số của học sinh	Đại học Đà Nẵng	TS. Lê Thị Ngọc Lan	370	370	0

62	Năng lực số của nhà báo ở các cơ quan báo chí địa phương khu vực Bắc Trung bộ trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESC1), xếp hạng Q4; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3, Q4; - 02 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN (từ 0,75 điểm) 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 02 học viên cao học bảo vệ luận văn thành công theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo khuyến nghị giải pháp nâng cao năng lực số cho nhà báo ở các cơ quan báo chí địa phương. - Báo cáo góp phần tư vấn chính sách nâng cao năng lực số cho nhà báo trong bối cảnh chuyển đổi số.	Đại học Huế	TS. Hoàng Lê Thuý Nga	350	350	0
63	Ảnh hưởng của chuyển đổi số đến chất lượng giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3 - 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0.75 điểm. - 01 Sách tham khảo được chấp nhận xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo đánh giá tác động của chuyển đổi số đến chất lượng giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Việt Nam. - 01 Báo cáo đề xuất hệ thống giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục lý luận chính trị góp phần nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, định hướng phát triển lòng yêu nước và tăng cường năng lực công dân tích cực cho sinh viên Việt Nam. - 01 Bộ bài tập số về học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh.	Trường Đại học Thương mại	TS. Ngô Thị Huyền Trang	350	350	0

64	Nghiên cứu phát triển năng lực chăm sóc người bệnh cho sinh viên điều dưỡng ở VN theo định hướng nhân văn của người Việt;	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESCI), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển năng lực chăm sóc người bệnh của sinh viên điều dưỡng theo định hướng nhân văn tại một số cơ sở đào tạo điều dưỡng tại Việt Nam. - Khung năng lực của sinh viên điều dưỡng theo định hướng nhân văn đáp ứng yêu cầu đổi mới hệ thống y tế và nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh tại Việt Nam và tài liệu hướng dẫn phát triển năng lực chăm sóc người bệnh của sinh viên điều dưỡng theo định hướng nhân văn trên cơ sở tăng cường trí tuệ cảm xúc và bản sắc nghề nghiệp tại các cơ sở đào tạo điều dưỡng.	Dại học Thái Nguyên	ThS. Lưu Thị Ánh Tuyết	430	430	0
65	Hoàn thiện pháp luật điều chỉnh hoạt động mua trước trả sau trong thương mại điện tử ở VN hiện nay	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, trong đó 01 bài xếp hạng Q1/Q2 và 01 bài xếp hạng Q3/Q4. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1.0 điểm; - 01 sách chuyên khảo được xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Bộ tiêu chí đánh giá rủi ro và các yêu cầu về minh bạch thông tin, trách nhiệm của các bên (nền tảng TMĐT, tổ chức tài chính, người tiêu dùng). - 01 Bản kiến nghị đề xuất khung pháp lý điều chỉnh mô hình mua trước, trả sau trong thương mại điện tử ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu nền kinh tế số.	Dại học Huế	TS. Nguyễn Sơn Hà	400	400	0

66	Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về tài sản số ở Việt Nam hiện nay	1. Sản phẩm khoa học - 01 Bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục WoS (ESCI), xếp hạng Q3/Q4. - 01 Bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, xếp hạng (Q3/Q4). - 02 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm: 0,75. - 01 Sách tham khảo được xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ tiêu chí pháp lý để định danh và phân loại các loại tài sản mới (dữ liệu, tiền mã hóa, tài sản trong môi trường ảo, ...). - 01 báo cáo đánh giá tác động và ảnh hưởng của pháp luật về tài sản số ở Việt Nam hiện nay. - 01 báo cáo đề xuất các kiến nghị hoàn thiện pháp luật và đề xuất lộ trình sửa đổi Bộ luật Dân sự và các luật chuyên ngành (Luật Giao dịch điện tử, Luật Sở hữu trí tuệ, ...) để tương thích với thực tiễn kinh tế số.	Đại học Huế	TS. Hoàng Thị Hải Yến	420	420	0
67	Nghiên cứu phát triển du lịch xanh bền vững thích ứng biến đổi khí hậu tại các khu Ramsar Đồng bằng sông Cửu Long	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WOS (SSCI hoặc A&HCI), xếp hạng: Q1 hoặc Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q1 hoặc Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 0,75 điểm; - 01 bài báo Hội thảo Khoa học có chỉ số ISSN; - 01 sách chuyên khảo; - 01 chương sách được xuất bản bởi NXB uy tín thế giới. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Hỗ trợ đào tạo 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Mô hình phát triển du lịch xanh thích ứng với biến đổi khí hậu ở khu Ramsar vùng Đồng bằng sông Cửu Long. - Khuyến nghị đề xuất giải pháp thích ứng hoạt động du lịch xanh trong bối cảnh biến đổi khí hậu ở các khu Ramsar vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	Đại học Cần Thơ	PGS.TS. Huỳnh Văn Đà	450	450	0

68	Pháp luật về an toàn thực phẩm trong hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam hiện nay	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: 01 bài Q2, 01 bài Q3; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0.75 điểm trở lên; - 01 sách chuyên khảo được xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: (Nghiên cứu sinh, học viên cao học) - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công ít nhất 01 chuyên đề nghiên cứu theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bản đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử ở Việt Nam.	Đại học Đà Nẵng	TS. Nguyễn Thị Hoài Thương	420	420	0
69	Mối quan hệ giữa diễn ngôn y tế và chính sách kiểm soát dịch bệnh trong quản trị thuộc địa của Pháp ở Việt Nam (từ cuối thế kỉ XIX đến giữa thế kỉ XX)	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng từ Q3 trở lên. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm trở lên - 01 Sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 1 bản khuyến nghị chính sách đối với việc sử dụng diễn ngôn y tế trong thực thi kiểm soát dịch bệnh.	Đại học Thái Nguyên	TS. Nguyễn Thị Trang	360	360	0

70	Nền tư pháp Việt Nam từ năm 1867 đến năm 1940	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: 01 bài Q1, 01 bài Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0.75 điểm - 01 sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo khuyến nghị phục vụ xây dựng và hoàn thiện nền tư pháp Việt Nam hiện nay	Đại học Đà Nẵng	TS. Nguyễn Văn Đông	450	450	0
71	Quan hệ giới trong gia đình người dân tộc thiểu số ở tỉnh Lâm Đồng trong bối cảnh thay đổi sinh kế	1. Sản phẩm khoa học: - 01 Bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus xếp hạng Q4 - 01 Bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0.75 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 Nghiên cứu sinh bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề của Luận án Tiến sĩ theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ hoặc gần hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. - 01 Học viên cao học bảo vệ thành công (hoặc xác nhận bảo vệ luận văn thạc sĩ) theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ hoặc gần hướng nghiên cứu của nhiệm vụ 3. Sản phẩm ứng dụng: - Mô hình nâng cao vai trò nữ giới trong gia đình người DTTS ở tỉnh Lâm Đồng .	Trường Đại học Đà Lạt	ThS. Nguyễn Đình Nghiệp	400	400	0

72	Tiếp nhận Truyện Kiều trong không gian Hán ngữ từ đầu thế kỷ XX đến nay	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng từ Q3 trở lên. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm trở lên - 01 Sách chuyên khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Danh mục thư mục và hồ sơ tư liệu hệ thống về các bản dịch Hán văn Truyện Kiều (có chú thích mô tả từng bản); danh mục các bài nghiên cứu tiêu biểu của học giả Hán ngữ về Truyện Kiều (song ngữ Việt – Trung); 01 tập hợp các bài viết chuyên đề “Truyện Kiều trong không gian Hán ngữ”	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS.TS. Dương Tuấn Anh	370	370	0
					34160	34160	0

(Danh mục gồm 72 nhiệm vụ)



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

Loại hình nhiệm vụ: Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng
(Kèm theo Quyết định số 1975/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm	Tổ chức chủ trì	Chủ nhiệm	Kinh phí		
					Tổng	NSNN	Nguồn khác
1	Nghiên cứu phát triển mô hình học tăng cường đa tác nhân cho tối ưu hóa mạng giám sát đa cảm biến đa góc độ trong môi trường thời gian thực.	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q2, 01 bài Q3). - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài).	Trường Đại học Hà Nội	TS Nguyễn Xuân Thắng	450	450	0
2	Đánh giá định lượng mức độ biến đổi hình thái kiến trúc thời kỳ Pháp thuộc tại trung tâm thành phố Đà Nẵng dựa trên cơ sở dữ liệu mô hình 3D và định hướng thích ứng.	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, trong đó 01 bài xếp hạng Q2 và 01 bài xếp hạng Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; - 01 sách chuyên khảo về kiến trúc Pháp tại Đà Nẵng được chấp nhận xuất bản tại Nhà xuất bản Xây dựng hoặc Nhà xuất bản uy tín tương đương. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: + 01 Mô hình 3D hiện trạng, mô hình phục dựng, bảng dữ liệu chỉ số hình thái học của 20-30 công trình điển hình. + 01 Báo cáo đánh giá và đề xuất giải pháp bảo tồn thích ứng kiến trúc Pháp thuộc khu vực trung tâm Đà Nẵng	Đại học Đà Nẵng	TS Đinh Nam Đức	500	500	0

3	Nghiên cứu xây dựng mô hình số và thực nghiệm kiểm chứng ứng xử cấu kiện chịu uốn, xây dựng hệ thống bài thí nghiệm ảo phục vụ đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q2; - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, trong đó 01 bài xếp hạng Q2 và 01 bài xếp hạng Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1.0 điểm; - 01 sách tham khảo được chấp nhận xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Hệ thống thí nghiệm ảo phục vụ đào tạo ngành Kỹ thuật xây dựng. + 01 Bộ mô hình mô phỏng số bằng Abaqus cho một số cấu kiện công trình điển hình. + 01 Bộ dữ liệu thực nghiệm kiểm chứng gồm kết quả thí nghiệm, biểu đồ tải trọng chuyển vị, biến dạng và hình ảnh quá trình làm việc của cấu kiện. + 01 Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống thí nghiệm ảo cho giảng viên và sinh viên.	Trường Đại học Quy Nhơn	TS Nguyễn Ngọc Thắng	600	600	0
4	Nghiên cứu phát triển nhựa đường biến tính bằng cao su vụn tái chế cho bê tông nhựa theo hướng bền vững ở Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bộ công thức và quy trình chế tạo nhựa đường biến tính bằng cao su vụn tái chế + 01 Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng nhựa đường biến tính cho bê tông nhựa AC, SMA, PMA + 01 Bộ dữ liệu đánh giá ảnh hưởng lão hóa ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với nhựa đường.	Trường Đại học Việt - Đức	TS Nguyễn Đình Vinh Mẫn	450	450	0

5	Nghiên cứu ứng dụng BIM-LCA đánh giá phát thải carbon trong các dự án xây dựng hướng đến phát triển bền vững	1. Sản phẩm khoa học: - 03 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q1; - 04 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1.0 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài); - Hỗ trợ đào tạo 03 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 sáng chế/giải pháp hữu ích được công bố đơn: về ứng dụng BIM-LCA trong tính toán phát thải carbon - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Quy trình đánh giá mức độ giảm phát thải công trình xây dựng được ứng dụng vào quy trình thiết kế, thi công và vận hành tại một công ty xây dựng tại TP.HCM.	Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS Hà Duy Khánh	800	800	0
6	Nghiên cứu phát triển hệ thống học liên kết bán giám sát cho khoanh vùng xuất huyết nội sọ trên ảnh chụp cắt lớp vi tính trong điều kiện khan hiếm nhãn	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (tạp chí là SCIE), xếp hạng: Q1 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Đào tạo thành công 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: + Mô đun phân vùng được huấn luyện theo kiến trúc client-server phân tán không cần chia sẻ dữ liệu thô giữa các máy khách, đảm bảo bảo mật. + Bộ trọng số của mô hình tổng thể sẽ được tích hợp để thực hiện phân vùng tự động trên dữ liệu CLVTSN dạng lát cắt (2D) và/hoặc thể tích (3D volume) tại các máy trạm, với mục tiêu đạt độ đo Dice $\geq 80\%$. + Giao diện trực quan hỗ trợ hiển thị vùng xuất huyết nội sọ, và tự động trích xuất các đặc trưng định lượng. + Phần mềm tương thích với chuẩn dữ liệu y tế (DICOM). Hệ thống phần mềm được triển khai và đánh giá thử nghiệm thành công tại ít nhất 01 cơ sở y tế trên bộ dữ liệu lâm sàng của khoảng 30 bệnh nhân.	Đại học Bách khoa Hà Nội	PGS.TS. Trần Thị Thanh Hải	750	750	0

7	Nghiên cứu, phát triển hệ thống đánh giá mức độ gắn kết của người học từ video học trực tuyến dựa trên mô hình học sâu đa phương thức.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q1; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0.75 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài; - Đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 giải pháp hữu ích về hệ thống đánh giá mức độ gắn kết đa phương thức trong học trực tuyến (được công bố đơn) - Hệ thống phần mềm đánh giá mức độ gắn kết người học: Hệ thống được triển khai trên nền tảng máy chủ tập trung, tích hợp bảng điều khiển (dashboard) phục vụ quản lý và giám sát. Hệ thống có khả năng quản lý hồ sơ người học, theo dõi quá trình tham gia học tập, thu thập và phân tích dữ liệu đa phương thức từ video và âm thanh trong các phiên học trực tuyến. Trên cơ sở đó, hệ thống tự động đánh giá mức độ gắn kết của người học, xây dựng các báo cáo phân tích chi tiết theo cá nhân và đề xuất các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả học tập. - Tập dữ liệu phục vụ nghiên cứu và phát triển hệ thống: Xây dựng bộ dữ liệu gồm 50 giờ học ngoại ngữ trực tuyến theo hình thức 1-1, bao phủ nhiều nhóm độ tuổi, thiết bị truy cập và điều kiện môi trường khác nhau. Dữ liệu được đồng bộ tín hiệu hình ảnh và âm thanh, gán nhãn theo các mức độ gắn kết của người học, đáp ứng yêu cầu huấn luyện, đánh giá và kiểm chứng các mô hình trí tuệ nhân tạo trong bài toán phân tích gắn kết học tập trực tuyến.	Đại học Bách khoa Hà Nội	PGS.TS. Lê Thị Lan	770	770	0
---	---	---	--------------------------	--------------------	-----	-----	---

M

8	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến tuổi thọ điện cực đồng trong gia công EDM bề mặt trụ ngoài thép 90CrSi	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 giải pháp hữu ích được công bố đơn. - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Quy trình lựa chọn thông số công nghệ tối ưu nhằm giảm mòn điện cực trong gia công EDM biên dạng trụ ngoài; + 01 bộ thông số công nghệ EDM tối ưu cho gia công bề mặt trụ ngoài thép 90CrSi bằng điện cực đồng; + 01 quy trình công nghệ EDM nhằm nâng cao tuổi thọ điện cực và giảm sai lệch hình học khi gia công chi tiết trụ ngoài; + 01 cơ sở dữ liệu thực nghiệm về ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến tuổi thọ điện cực, độ nhám bề mặt và năng suất gia công; + 01 báo cáo thử nghiệm/chuyên gia ứng dụng tại doanh nghiệp cơ khí hoặc cơ sở sản xuất khuôn mẫu.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh	TS. Phạm Minh Tâm	690	690	0
9	Nghiên cứu ảnh hưởng của rung động siêu âm đến quá trình hàn điểm ma sát khuấy và tối ưu hóa chất lượng mối hàn cho các hợp kim nhôm khác loại	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ).	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh	TS. La Ngọc Tuấn	510	510	0

10	Nghiên cứu đặc tính tính học của ổ trượt đỡ thủy động có xước bề mặt nhằm phục vụ chẩn đoán lỗi và naag cao độ tin cậy thiết bị.	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q1 và Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ, được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 giải pháp hữu ích được công bố đơn.	Đại học Đà Nẵng	TS. Võ Trần Anh	550	550	0
11	Nghiên cứu mở rộng ứng dụng tạo hình và khả năng tái sử dụng dụng cụ cắt của phương pháp cắt trượt (Power skiving) trong gia công chi tiết trục vít và bề mặt bánh răng phức tạp có điều chỉnh đặc tính tiếp xúc	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS-SCIE, xếp hạng Q1 và Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 sáng chế được công bố đơn; - Các sản phẩm ứng dụng khác: 01 dụng cụ cắt trượt (skiving cutter).	Đại học Bách khoa Hà Nội	TS. Lưu Trọng Thuận	600	600	0

W

12	Nghiên cứu ảnh hưởng của vi lượng đất đến sự tích lũy flavonoid và lâm sàng tổ cơ chế sinh tổng hợp, hoạt tính kháng oxy hóa; ứng dụng trong chế tạo hệ polymer giải phóng hướng đích tại ruột	1. Sản phẩm khoa học: - 03 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (danh mục tạp chí là SCIE), xếp hạng: 01 Q1, 02 Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác. + 1 kg mẫu hạt polymer bao gói flavonoid có đặc tính ổn định và khả năng giải phóng tại ruột, phục vụ định hướng ứng dụng trong thực phẩm chức năng; có kèm theo tiêu chuẩn đảm bảo đạt yêu cầu để sử dụng trong thực phẩm chức năng theo quy định	Đại học Đà Nẵng	TS. Huỳnh Thị Diễm Uyên	790	790	0
----	---	--	-----------------	-------------------------	-----	-----	---

W

13	Nghiên cứu phát triển hệ thiết bị phản ứng plasma phóng điện rào cản điện môi kết hợp xúc tác Ni ứng dụng trong methan hóa CO₂ hướng tới giảm phát thải khí nhà kính	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (danh mục tạp chí là SCIE), xếp hạng: Q1; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hồ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 Giải pháp hữu ích được công bố đơn. - Các sản phẩm ứng dụng khác. + 01 hệ thiết bị phản ứng plasma DBD dạng tầng xúc tác quy mô phòng thí nghiệm, tích hợp bộ nguồn plasma, hệ cấp khí và hệ phân tích sản phẩm; + 03 hệ xúc tác Ni trên nền oxit hỗn hợp có nguồn gốc hydrotalcite hoặc zeolite biến tính, mỗi loại tối thiểu 500 g, có đầy đủ dữ liệu đặc trưng cấu trúc, tính chất bề mặt và khả năng hoạt hóa CO₂; + 01 bộ dữ liệu thực nghiệm đánh giá hiệu suất chuyển hóa CO₂, độ chọn lọc CH₄, hiệu suất năng lượng và độ ổn định của hệ plasma – xúc tác; hệ xúc tác lựa chọn đạt độ chuyển hóa CO₂ từ 70% trở lên, độ chọn lọc CH₄ từ 90% trở lên trong điều kiện khảo sát phù hợp. + 01 quy trình quy mô phòng thí nghiệm thiết kế, chế tạo và vận hành hệ phản ứng plasma DBD dạng tầng xúc tác cho phản ứng metan hóa CO₂; 01 quy trình quy mô phòng thí nghiệm tổng hợp và biến tính xúc tác Ni trên nền oxit hỗn hợp có nguồn gốc hydrotalcite hoặc zeolite biến tính phục vụ phản ứng metan hóa CO₂; + 01 bộ dữ liệu khoa học và bộ thông số vận hành tối ưu cho hệ plasma – xúc tác, bao gồm thành phần xúc tác, công suất plasma, tỷ lệ H₂/CO₂, lưu lượng khí hoặc tốc độ không gian thể tích (GHSV), độ chuyển hóa CO₂, độ chọn lọc CH₄ và hiệu suất năng lượng; + 01 bộ dữ liệu làm rõ vai trò tương tác plasma – xúc tác trong quá trình hoạt hóa CO₂ và hình thành CH₄.	Đại học Bách khoa Hà Nội	TS. Nguyễn Quang Minh	800	800	0
----	--	---	--------------------------	-----------------------	-----	-----	---

mu

14	Phát triển hệ thống dự báo rò rỉ đường ống nước đô thị dựa trên các thuật toán học máy và học sâu	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q2. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0.75 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Phần mềm (mã nguồn) dự báo mực nước ruộng lúa dựa trên thuật toán máy học hoặc học sâu; + 01 mô hình học máy dự báo mực nước (AI Model): Bộ tham số và cấu trúc mô hình đã được huấn luyện và tối ưu hóa với độ chính xác	Đại học Cần Thơ	PGS.TS Huỳnh Vương Thu Minh	650	650	0
15	Xây dựng mô hình theo dõi đa đối tượng (MOT) thời gian thực trên thiết bị biên dựa trên kỹ thuật chung cất tri thức (KD) hợp nhất cho giám sát giao thông tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí trong chỉ mục WoS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí trong chỉ mục Scopus, xếp hạng Q3. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 Nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 phần mềm theo dõi đa đối tượng (MOT) xe máy trong video giao thông thời gian thực trên thiết bị biên: sinh mã định danh theo thời gian, trích xuất quỹ đạo, phân tích mật độ/lưu lượng/vùng tập trung và điểm nóng ùn tắc; - 01 bộ dữ liệu giao thông Việt Nam (camera cố định góc cao) có gắn nhãn track-id phục vụ đánh giá MOT.	Trường Đại học Việt - Đức	TS Trương Đình Huy	600	600	0

16	Đánh giá khả năng lưu trữ carbon trong sử dụng đất/lớp phủ bề mặt đất và xây dựng bản đồ số phân bố lưu trữ carbon phục vụ thị trường tín chỉ carbon và quy hoạch phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE/SSCI), trong đó 01 bài xếp hạng Q1 và 01 bài xếp hạng Q3; - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm trở lên; - 01 sách tham khảo được chấp nhận xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng: + 01 bộ bản đồ số phân bố các loại hình SDD/LPBMD và phân bố trữ lượng Carbon ứng với các loại hình SDD/LPBMD vùng ĐBSCL; + 01 bộ cơ sở dữ liệu GIS và metadata liên quan kết quả đề tài.	Trường Đại học Đồng Tháp	TS Nguyễn Hồ	750	750
----	--	--	---------------------------------	---------------------	-----	-----

17	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp phát triển bền vững du lịch địa sinh thái thành phố Đà Nẵng dựa trên tích hợp mô hình PLS-SEM, IPA và nền tảng WebGIS.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: 01 hệ thống WebGIS quảng bá du lịch địa sinh thái thành phố Đà Nẵng. Yêu cầu kỹ thuật cho hệ thống WebGIS phục vụ quản lý, quảng bá và hỗ trợ ra quyết định trong phát triển du lịch địa sinh thái như sau: - Tích hợp được cơ sở dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính về tài nguyên địa sinh thái, điểm/tuyến du lịch, hạ tầng và các lớp thông tin liên quan. - Hiện thị tối thiểu 5 lớp dữ liệu chuyên đề và 50 điểm du lịch địa sinh thái trên nền bản đồ số. - Hỗ trợ các chức năng cơ bản: tra cứu, tìm kiếm, hiển thị thông tin thuộc tính, bật/tắt lớp dữ liệu và xem bản đồ trực tuyến. - Tích hợp kết quả phân tích từ mô hình PLS-SEM và IPA dưới dạng bản đồ phân vùng và định hướng phát triển. - Hệ thống hoạt động trên nền tảng web, tương thích máy tính và thiết bị di động, ưu tiên công nghệ mã nguồn mở.	Trường Đại học Mở - Địa chất	ThS Đỗ Mạnh An	650	650
----	--	---	------------------------------	----------------	-----	-----

18	Nghiên cứu phân vùng không gian để phát triển bền vững vùng chuyên canh sầu riêng ở Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục WoS (SCIE), xếp hạng Q2 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, xếp hạng Q3 - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học được HĐGSNN tính đến 0,75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bản đồ đánh giá phù hợp sinh thái tổng hợp đối với cây sầu riêng ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; + 01 Bản đồ phân vùng ưu tiên phát triển vùng chuyên canh sầu riêng ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS.TS Nguyễn Quyết Chiến	650	650	
----	--	---	--------------------------------------	----------------------------------	-----	-----	--

19	Nghiên cứu hệ thống cảnh báo sạt, lở đất hỗ trợ quản lý, giám sát, phòng chống thiệt hại do sạt lở đất khu vực Đăk Nông, tỉnh Lâm Đồng	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, xếp hạng Q2 - 02 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính đến 0,75 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Kết quả phân tích, đánh giá các nguyên nhân, yếu tố chính gây sạt lở đất trọng điểm và những khu vực khác có nguy cơ sạt lở trên khu vực Đak Nông. + 01 Sơ đồ thiết lập, xây dựng mô hình hệ thống quan trắc sạt/xói lở, qui trình vận hành chọn một vị trí để xây dựng hệ thống quan trắc sạt lở. + 01 Bản đồ hiện trạng và cảnh báo sạt lở đất. + 01 Giải pháp phòng tránh/giảm nhẹ thiệt hại gây ra bởi sạt/xói lở đất.	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	TS Lê Ngọc Lãm	500	500	0
----	--	--	---	----------------	-----	-----	---



20	Xây dựng và đánh giá hiệu quả mô hình hỗ trợ trực tuyến tham vấn chuyên môn và phản hồi quyết định lâm sàng trong xử trí lồng ghép chăm sóc trẻ bệnh (IMCI) tại các trạm y tế	1. Sản phẩm khoa học: + 01 bài báo công bố trên tạp chí thuộc danh mục SCIE/SSCI/AHCI Q1/Q2 (chấp nhận đăng); + 01 bài báo công bố trên tạp chí thuộc danh mục Scopus/ESCI Q3/Q4 (chấp nhận đăng); + 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm đến 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: + Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài + Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Quy trình hỗ trợ chuyên môn từ xa theo ca bệnh trong thực hành lâm sàng tại tuyến chăm sóc ban đầu (tài liệu hướng dẫn triển khai). - 01 Bộ tiêu chí lượng giá quyết định lâm sàng và khung phản hồi theo mô hình One-Minute Preceptor. - 01 hệ thống phần mềm hỗ trợ chuyên môn từ xa theo ca bệnh - 01 báo cáo triển khai thử nghiệm để đánh giá mức độ khả thi và mức độ chấp nhận của	Đại học Huế	PGS.TS. Nguyễn Hữu Châu Đức	800	800	0
21	Nghiên cứu đặc điểm các tác nhân gây bệnh phổ biến trên ếch nuôi tại Đồng bằng sông Cửu Long và đề xuất giải pháp phòng trị bệnh	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng: Q2; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm 0,75 trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng và đăng ký sở hữu trí tuệ: - Giải pháp hữu ích phòng trị bệnh trên ếch được chấp nhận đơn hợp lệ; - 01 Quy trình phòng và trị bệnh phổ biến trên ếch nuôi	Đại học Cần Thơ	TS. Nguyễn Bảo Trung	600	600	0

22	Nghiên cứu đề xuất mô hình cà phê nông lâm kết hợp phát thải thấp đáp ứng quy định EUDR và cải thiện sinh kế người dân tại vùng đệm Vườn quốc gia Chư Yang Sin, tỉnh Đắk Lắk.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q3; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Tập bản đồ hiện trạng phát thải carbon, bản đồ tiềm năng làm giảm phát thải carbon trong canh tác cà phê; bản đồ các vùng xung yếu cần thực hiện mô hình canh tác cà phê NLKH (bổ sung tiêu chí bản đồ). - Bản đồ rủi ro phân loại mức độ tổn thương do BĐKH và quy định của EUDR (bổ sung tiêu chí bản đồ) - Mô hình cà phê NLKH/ lâm nông kết hợp có hiệu quả kinh tế-xã hội-môi trường, phát thải carbon thấp thích ứng với BĐKH và đáp ứng yêu cầu của EUDR (bổ sung tiêu chí có định lượng được của mô hình)	Trường Đại học Tây Nguyên	TS. Nguyễn Thị Ngọc Quyên	580	580	0
23	Nghiên cứu so sánh đặc điểm hệ gen lục lạp và nhân giống bảo tồn bằng công nghệ tế bào thực vật loài trúc đen Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: - Quy trình nhân giống trúc đen bằng hệ thống nuôi cấy bán ngập chìm (TIS) đăng ký giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	TS. Ong Xuân Phong	520	520	0

24	Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng cây sầu riêng ứng dụng các giải pháp tổng hợp về quản lý sâu, bệnh hại, nước tưới và cải thiện sức khỏe đất	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Quy trình tăng hiệu quả sử dụng nước tưới bằng công nghệ tưới thông minh trên cây sầu riêng giai đoạn kiến thiết cơ bản (được nghiệm thu cấp cơ sở). - Quy trình quản lý tuyến trùng, sâu, bệnh hại tổng hợp ứng dụng các giải pháp sinh học và công nghệ sinh thái trên cây sầu riêng giai đoạn kiến thiết cơ bản (được nghiệm thu cấp cơ sở). - Quy trình bón phân giúp cải thiện sức khỏe đất và đáp ứng nhu	Dại học Cần Thơ	TS. Trần Hữu Phúc	640	640	0
----	--	---	-----------------	-------------------	-----	-----	---

25	Phân tích đa hình gen PIT1, GH và mối liên kết với tính trạng sinh trưởng, năng suất của giống gà Mụ Buôn tại tỉnh Đắk Lắk	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 1 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài 3. Sản phẩm ứng dụng và đăng ký sở hữu trí tuệ: - Báo cáo đặc điểm di truyền phân tử giống gà Mụ Buôn. - 01 bộ dữ liệu gốc về kiểu gen và các chỉ tiêu năng suất của cá thể gà Mụ Buôn tại Đắk Lắk. - Đàn gà 200 -300 con mái với chi tiết về kiểu gen	Trường Đại học Tây Nguyên	ThS. Hồ Nguyễn Thị Huyền Trân	500	500	0
26	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến nguy cơ xảy ra hành vi tẩy xanh của các cơ sở lưu trú du lịch tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo . 2. Sản phẩm đào tạo - Đào tạo 01 thạc sĩ (theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng - 01 bộ tiêu chí/chỉ báo đánh giá nguy cơ xảy ra hành vi tẩy xanh tại các cơ sở lưu trú du lịch ở Việt Nam. - 01 báo cáo khuyến nghị chính sách và giải pháp quản trị nhằm hạn chế hành vi tẩy xanh, tăng cường tính minh bạch trong truyền thông môi trường và thúc đẩy phát triển du lịch bền vững tại Việt Nam.	Trường Đại học Mở Hà Nội	Vũ Hương Gia	430	430	0

27	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp hữu cơ tại Đồng bằng Sông Hồng: Vai trò điều tiết của liên kết chuỗi giá trị và chính sách hỗ trợ địa phương	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 Thạc sĩ (theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 mô hình chính sách thúc đẩy phát triển nông nghiệp hữu cơ tại Đồng bằng sông Hồng, tích hợp cơ chế tăng cường liên kết chuỗi giá trị và nâng cao hiệu quả chính sách hỗ trợ địa phương.	Trường Đại học Thương mại	S. Lê Như Quỳnh	330	330	0
28	Nghiên cứu tác động của chuyển đổi số đến hội tụ thu nhập khu vực nông thôn giữa các địa phương ở Việt Nam và hàm ý chính sách	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm trở lên; - 01 Sách tham khảo . 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Đào tạo 01 Thạc sĩ (luận văn tốt nghiệp theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo đề xuất các giải pháp, khuyến nghị chính sách về phát triển chuyển đổi số nhằm thúc đẩy hội tụ thu nhập khu vực nông thôn giữa các địa phương ở Việt Nam, bao gồm hệ thống giải pháp và khuyến nghị đối với cơ quan quản lý nhà nước.	Trường Đại học Thương mại	TS. Vũ Thị Hồng Phượng	330	330	0

29	Nghiên cứu xây dựng khung quản trị chi phí Carbon cho doanh nghiệp Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. - 01 Sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - 01 học viên cao học bảo vệ thành công đề tài có liên quan. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Khung quản trị chi phí Carbon (Carbon Management Accounting Framework) cho doanh nghiệp Việt Nam, tích hợp các công cụ định giá và quản trị hiện đại, nhằm hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tối ưu hóa chi phí và chủ động thích ứng với lộ trình giảm phát thải khí nhà kính	Trường Đại học Ngoại thương	PGS.TS Nguyễn Thị Thu Hằng	330	330	0
30	Nghiên cứu phát triển giải pháp Fintech trong tài trợ chuỗi cung ứng nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tài chính cho các doanh nghiệp thủy sản tại Đồng bằng sông Cửu Long	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SSCI), xếp hạng: Q3; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính từ 1 điểm trở lên 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Khung giải pháp phát triển hệ sinh thái tài chính số cho tài trợ chuỗi cung ứng thủy sản tại Đồng bằng sông Cửu Long, bao gồm mô hình vận hành Fintech, cơ chế kết nối các chủ thể trong chuỗi và các khuyến nghị chính sách nhằm nâng cao khả năng tiếp cận tài chính bền vững cho doanh nghiệp thủy sản.	Đại học Cần Thơ	PGS.TS Khuru Thị Phương Đông	380	380	0

31	Phát triển Marketing điểm đến dựa trên trải nghiệm và truyền thông số nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch tỉnh Đồng Tháp	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo khoa học được công bố (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm từ 1 điểm trở lên; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Mô hình marketing điểm đến tỉnh Đồng Tháp dựa trên trải nghiệm du lịch và truyền thông số, kèm theo báo cáo đề xuất chiến lược triển khai nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch trong bối cảnh chuyển đổi số.	Trường Đại học Đồng Tháp	TS. Huỳnh Quốc Tuấn	330	330	0
32	Tác động của chuyển đổi số đến phát triển bền vững và việc làm: Kiểm định nghịch lý chuyển đổi kép và hàm ý chính sách tại Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo . 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo đề xuất kiến nghị chính sách và giải pháp tháo gỡ "Nghịch lý chuyển đổi kép" tại Việt Nam. trong đó tập trung vào xây dựng logistics xanh và hoàn thiện mạng lưới an sinh xã hội, hướng tới mục tiêu bảo đảm việc làm thỏa đáng cho lực lượng lao động nền tảng tại Việt Nam.	Trường Đại học Thương mại	TS. Nguyễn Minh Quang	330	330	0

33	Thu hút và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư xanh tại Việt Nam trong bối cảnh Net Zero 2050: Bằng chứng từ mô hình chuỗi thời gian và hàm ý chính sách	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 1 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 01 điểm; - 1 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 1 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo đề xuất, khuyến nghị hệ thống hàm ý chính sách chiến lược nhằm thúc đẩy đầu tư xanh, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững và thực hiện cam kết Net Zero 2050 tại Việt Nam.	Trường Đại học Vinh	S. Lê Vũ Sao M	330	330	0
34	Xây dựng và ứng dụng mô hình đổi mới sáng tạo trong phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Đồng Tháp	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 1 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 mô hình đổi mới sáng tạo trong phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Đồng Tháp cùng bộ tiêu chí đánh giá, điều kiện thực hiện và tài liệu hướng dẫn các quy trình triển khai, phương án nhân rộng.	Trường Đại học Đồng Tháp	ThS Phan Thắng Đạt	300	300	0

35	Liên kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo tại nơi làm việc ở Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục WoS (SSCI hoặc ESCI), xếp hạng từ Q4 trở lên. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính từ 0,75 điểm đến 1 điểm. - 01 bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế hoặc kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế. 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt đề tài theo quy định nghiệm thu, trong đó trình bày cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn, kết quả khảo sát, phân tích thực trạng, đề xuất khung liên kết, bộ tiêu chí hợp tác hiệu quả, cơ chế đồng đánh giá và khuyến nghị chính sách. + 01 bộ tiêu chí đánh giá hợp tác hiệu quả giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo tại nơi làm việc, gồm các nhóm tiêu chí, chỉ báo, thang mức đánh giá và yêu cầu minh chứng. + 01 khung cơ chế đồng đánh giá kết quả đào tạo tại nơi làm việc giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, gồm quy trình thực hiện, phân định vai trò, nguyên tắc phối hợp và định hướng sử dụng kết quả trong bảo đảm chất lượng. + 01 báo cáo khuyến nghị chính sách và định hướng hướng dẫn triển khai liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trong đào tạo tại nơi làm việc ở Việt Nam.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	ThS. Phạm Ngọc Dương	360	360	0
----	--	---	---------------------------------	----------------------	-----	-----	---

M

36	Mô hình tích hợp giáo dục tài chính trong dạy học môn Toán cấp Trung học phổ thông trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2/Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 01 điểm; - 01 sách tham khảo/ sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: 01 Tài liệu hướng dẫn dạy học tích hợp giáo dục tài chính số trong dạy học môn Toán ở trường THPT	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	PGS.TS. Phạm Thị Hồng Hạnh	420	420	0
37	Nghiên cứu chính sách về bảo vệ dữ liệu cá nhân của học sinh phổ thông trong môi trường giáo dục số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science (ESCI), xếp hạng Q3/Q4. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: 01 Khung chính sách về bảo vệ dữ liệu cá nhân dành cho học sinh phổ thông trong môi trường giáo dục số. Khung chính sách này sẽ được trình bày dưới dạng một tài liệu hướng dẫn chi tiết, bao gồm: Các nguyên tắc cốt lõi trong bảo vệ dữ liệu học sinh. Mô hình phân định trách nhiệm giữa các bên liên quan. Bộ quy trình hoạt động chuẩn (SOPs) mẫu cho các nghiệp vụ chính (thu thập đồng thuận, xử lý sự cố, lựa chọn nhà cung cấp EdTech...). 01 Bộ công cụ hỗ trợ dưới dạng checklist (danh mục kiểm tra) giúp các trường phổ thông có thể tự đánh giá nhanh mức độ tuân thủ các quy định pháp luật và thông lệ tốt, từ đó xây dựng kế hoạch hành động phù hợp.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Dương Quang Ngọc	370	370	0

38	Nghiên cứu cơ sở khoa học thực hiện phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tương đương	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (ESCI) xếp hạng Q3; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm - 01 sách tham khảo về điều kiện thực hiện PCGD THPT được chấp nhận xuất bản, có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 khung lý thuyết về cơ sở khoa học phổ cập giáo dục trung học phổ thông + 01 Bộ tiêu chuẩn và điều kiện thực hiện PCGD THPT và tương đương. + 01 mô hình dự báo các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện PCGD THPT và tương đương + 01 hệ thống giải pháp và lộ trình thực hiện thành công mục tiêu PCGD THPT và tương đương vào năm 2035 + 01 bộ dữ liệu khảo sát (dataset) về thực trạng PCGD THPT ở Việt Nam (có thể lưu trữ và chia sẻ cho nghiên cứu tiếp theo).	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Nguyễn Minh Tuấn	380	380	0
----	--	---	---------------------------------	-------------------------	-----	-----	---

39	Nghiên cứu nhu cầu đào tạo các ngành nghề mới, kỹ năng mới trong giáo dục nghề nghiệp	1. Sản phẩm khoa học: - 01 Bài báo có nội dung nghiên cứu liên quan đến đề tài, được công bố trên Tạp chí trong danh mục WoS (SSCI), xếp hạng Q3 trở lên. - 01 Bài báo có nội dung nghiên cứu liên quan đến đề tài, được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) hoặc Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu; + 04 Báo cáo các nội dung nghiên cứu; + 01 Báo cáo khuyến nghị chính sách; + 01 Báo cáo kết quả khảo sát; + 02 Báo cáo hoàn thiện sau hội thảo;	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	ThS. Lê Thị Thảo	350	350	0
----	--	---	---------------------------------	------------------	-----	-----	---

40	Nghiên cứu đề xuất giải pháp sử dụng nguồn lực xã hội cho hoạt động đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Việt Nam trong bối cảnh tự chủ đại học	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q3; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Khung phân tích chính sách sử dụng nguồn lực xã hội trong các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Việt Nam. + 01 bản đề xuất giải pháp và khuyến nghị chính sách nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực xã hội cho hoạt động đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại học công lập ở Việt Nam trong bối cảnh tự chủ đại học + 01 Khung tiêu chí đánh giá sử dụng nguồn lực xã hội cho đào tạo trong các cơ sở giáo dục đại học công lập. + 01 Bộ cơ sở dữ liệu khảo sát 1 số các cơ sở giáo dục đại học công lập về sử dụng nguồn lực xã hội cho hoạt động đào tạo.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	ThS. Trịnh Văn Hà	400	400	0
----	---	--	---------------------------------	-------------------	-----	-----	---

41	Nghiên cứu đề xuất mô hình trường trung học nghề phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng (Q3 - Q4). - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 01 điểm. - 01 sách tham khảo được chấp nhận xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 khung lý thuyết và khung phân tích nghiên cứu về mô hình trường trung học nghề trong hệ thống giáo dục quốc dân; + 01 báo cáo phân tích chính sách và thực trạng triển khai các mô hình đào tạo tiệm cận trung học nghề (mô hình 9+ và tương đương) tại Việt Nam; + 01 bộ dữ liệu khảo sát về tổ chức hoạt động, cơ chế vận hành và các điều kiện bảo đảm triển khai mô hình đào tạo tiệm cận trung học nghề tại Việt Nam; + 01 bản đề xuất mô hình trường trung học nghề phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam; + 01 bộ tiêu chí đánh giá các điều kiện bảo đảm thực hiện mô hình trường trung học nghề; + 01 hệ thống giải pháp và khuyến nghị chính sách phát triển mô hình trường trung học nghề phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
----	--	--	---------------------------------

ThS. Bùi
Thị Bích
Thủy

380	380	0
-----	-----	---

mu

42	Nghiên cứu đề xuất một số định hướng phát triển chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam sau năm 2030	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục Scopus xếp hạng Q3. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Báo cáo kinh nghiệm và xu hướng quốc tế về phát triển chương trình giáo dục phổ thông. + Bản đề xuất một số định hướng phát triển chương trình GDPT giai đoạn sau năm 2030.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Thanh	350	350	0
43	Nghiên cứu mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục và tổ chức đời sống ở trường Phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở tại địa bàn các xã biên giới phía Bắc	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SSCI hoặc ESCI) hoặc Scopus xếp hạng Q4. - 01 bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế khác có mã số ISSN. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 - 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ 01 nghiên cứu sinh nghiên cứu (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bản đề xuất mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục và đời sống ở trường phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới. + 01 Sổ tay hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục và chăm sóc đời sống nội trú. (Sổ tay bao gồm các nội dung cốt lõi: Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và trải nghiệm văn hóa; Hướng dẫn chăm sóc tâm sinh lý, rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho học sinh; và Hướng dẫn phối hợp các lực lượng giáo dục ở vùng biên giới).	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Trần Thúy Nga	380	380	0

44	Nghiên cứu quản trị hiện tượng ảo tưởng năng lực do mô hình ngôn ngữ lớn trong đào tạo đại học ngành Kế toán tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 đến 1,0 điểm - 01 sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 khung kiểm tra đánh giá cho sinh viên ngành Kế toán trong điều kiện ứng dụng LLM; + 01 tài liệu hướng dẫn quản trị hiện tượng ảo tưởng năng lực do mô hình ngôn ngữ lớn.	Trường Đại học Ngoại thương	TS. Nguyễn Thị Phương Mai	360	360	0
45	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dạy học ở trường liên cấp (K-12) theo tiếp cận hệ sinh thái giáo dục số	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục trích dẫn Scopus, xếp hạng Q2/Q3, lĩnh vực Giáo dục/EđTech. - 02 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành uy tín được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm (0,75 - 1,0 điểm). - 01 cuốn sách tham khảo về "Đánh giá chất lượng dạy học ở trường liên cấp trong hệ sinh thái số" được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 Nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Bộ công cụ hỗ trợ đánh giá chất lượng dạy học trường liên cấp dựa trên dữ liệu quản lý trường liên cấp.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	ThS. Kiều Thu Linh	380	380	0

46	Nghiên cứu xây dựng khung năng lực và mô hình bồi dưỡng tự chủ công nghệ, đổi mới sáng tạo cho giáo viên phổ thông vùng Tây Bắc.	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3/Q4; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0.75 đến 1.0 điểm; - 01 sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Bộ tiêu chí và Khung năng lực tự chủ công nghệ đặc thù: Dành riêng cho giáo viên phổ thông vùng Tây Bắc, tích hợp các chỉ số về năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI-PACK) và khả năng vận dụng linh hoạt trong điều kiện hạ tầng công nghệ hạn chế. + Tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình bồi dưỡng cá nhân hóa tại chỗ: Hỗ trợ quy trình tổ chức bồi dưỡng theo định hướng trao quyền tự chủ (từ khâu khảo sát thực tiễn đến đồng giảng dạy và phân tư đồng đẳng). + Kho học liệu số mở và Ngân hàng tình huống vận dụng phương pháp dạy học số phù hợp với văn hóa: video bài giảng mẫu, kế hoạch bài dạy tích hợp STEAM và các dự án kĩ thuật kể chuyện số được chuyển hóa từ di sản văn hóa bản địa vùng Tây Bắc. + Báo cáo khuyến nghị chính sách: Bản tổng hợp các minh chứng khoa học và giải pháp thực tiễn nhằm thu hẹp khoảng cách số và phát triển đội ngũ nhà giáo, phục vụ công tác chuyển giao trực tiếp cho Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh khu vực Tây Bắc (Sơn La, Điện Biên, Lai Châu...).	Trường Đại học Tây Bắc	TS. Đặng Thị Hong Liên	380	380	0
----	---	--	---------------------------	---------------------------	-----	-----	---

47	Nghiên cứu xây dựng mô hình giáo dục thể chất tích hợp thể thao dân tộc và học liệu số góp phần nâng cao thể lực và cải thiện chiều cao cho học sinh THPT dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3/Q4); - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1.0 điểm; - 01 Sách tham khảo được xuất bản có mã số xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: - 01 Bộ học liệu số gồm video hướng dẫn và bài giảng điện tử - 01 mô hình thực nghiệm đã được đánh giá - 01 báo cáo khuyến nghị triển khai cho các cơ sở giáo dục vùng Tây Bắc	Trường Đại học Tây Bắc	TS. Vũ Mạnh Cường	360	360	0
----	--	---	---------------------------	----------------------	-----	-----	---

48	Chuẩn bị năng lực Tiếng Việt cho trẻ mầm non người Mông vào lớp một trong bối cảnh số	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học uy tín trong danh mục Scopus hoặc WoS (ESCI) (xếp hạng Q3 hoặc Q4). - 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 0.75 - 1 điểm - 01 bản thảo sách chuyên khảo "Mô hình giáo dục song ngữ liên thông cho trẻ em dân tộc Mông tại tỉnh Điện Biên" được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học - Hỗ trợ đào tạo 01 Nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ, chuyên ngành Giáo dục học/Phương pháp dạy học). - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cho Bộ học liệu "Nhịp cầu ngôn ngữ" (bao gồm nội dung sách song ngữ và các kịch bản video tương tác). - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Mô hình giáo dục song ngữ liên thông từ Mầm non lên Tiểu học (đã qua thực nghiệm). + 01 Bộ học liệu "Nhịp cầu ngôn ngữ": Bao gồm 05 cuốn truyện song ngữ Việt - Mông, bộ thẻ từ vựng và kho dữ liệu video, audio tương tác. + 01 Cẩm nang hướng dẫn giáo viên: Kỹ thuật chuyển mã ngôn ngữ trong dạy học vùng dân tộc thiểu số.	Dại học Thái Nguyên	TS. Phạm Xuân Cường	450	450	0
----	--	--	---------------------	---------------------	-----	-----	---

W

49	Phát triển năng lực quản lý hành chính nhà nước về giáo dục cho công chức phòng Văn hoá – Xã hội cấp xã	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3 hoặc Q4; hoặc tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (ESCI), xếp hạng Q3 hoặc Q4; - 03 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1.0 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Bản đề xuất các giải pháp phát triển năng lực quản lý hành chính nhà nước về giáo dục cho công chức phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã đáp ứng yêu cầu của thực tiễn trong giai đoạn hiện nay. + Sổ tay nghiệp vụ quản lý giáo dục, dùng cho công chức phòng Văn hoá – Xã hội cấp xã.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS.TS. Nguyễn Như An	480	480	0
----	---	---	-------------------------------	-----------------------	-----	-----	---

W

50	Phát triển năng lực số cho sinh viên sư phạm Toán thông qua tình huống dạy học theo bối cảnh trong giáo dục toán thực	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE), xếp hạng Q1/Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3/Q4. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1,0 điểm. - 01 sách tham khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: - 01 khung năng lực số đặc thù cho giáo viên Toán tương lai; - 01 bộ tiêu chí và công cụ đánh giá năng lực số của giáo viên Toán tương lai; - 01 ngân hàng khoảng 15-20 tình huống dạy học theo bối cảnh có tích hợp công nghệ số.	Trường Đại học Quy Nhơn	TS. Hồ Thị Minh Phương	500	500	0
----	---	---	-------------------------	------------------------	-----	-----	---

m

51	Phát triển năng lực sử dụng âm thanh và các yếu tố biểu đạt âm nhạc trong xây dựng hoạt động kể chuyện sáng tạo cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2/Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0,75 đến 1 điểm; - 01 sách hướng dẫn trong đào tạo sinh viên ngành Giáo dục mầm non về ứng dụng âm thanh và các yếu tố biểu đạt âm nhạc trong hoạt động kể chuyện sáng tạo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Hệ thống giáo án kể chuyện sáng tạo tích hợp âm thanh và yếu tố biểu đạt âm nhạc cho trẻ mầm non. + Quy trình tổ chức xây dựng hoạt động kể chuyện sáng tạo cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non. + Video minh họa hoạt động thực hành kể chuyện sáng tạo tích hợp âm nhạc và âm thanh. + Bộ công cụ đánh giá năng lực sử dụng âm thanh và biểu đạt âm nhạc của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non. + 01 mô hình phát triển năng lực sử dụng âm thanh và yếu tố biểu đạt âm nhạc trong kể chuyện sáng tạo cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. + 01 khung năng lực gồm các thành phần: năng lực cảm thụ và nhận diện âm thanh trong môi trường giáo dục; năng lực sử dụng âm thanh và các yếu tố biểu đạt âm nhạc trong hoạt động kể chuyện sáng tạo; năng lực thiết kế hoạt động sáng tạo tích hợp âm thanh; năng lực tổ chức và triển khai hoạt động kể chuyện sáng tạo cho sinh viên ngành giáo dục mầm non. + 01 hệ thống tiêu chí, chỉ báo và mức độ đánh giá năng lực sử dụng âm thanh trong kể chuyện sáng tạo.	Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương	TS. Lê Hoàng Huệ Hương	350	350	0
----	--	---	------------------------------------	------------------------	-----	-----	---

52	Phát triển năng lực xã hội- cảm xúc cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus/WoS, xếp hạng Q3. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Khung năng lực cảm xúc- xã hội của học sinh Trung học cơ sở: Năng lực nhận thức bản thân, năng lực làm chủ bản thân, năng lực nhận thức xã hội, năng lực làm chủ các mối quan hệ xã hội, năng lực ra quyết định trách nhiệm và hiệu quả; + 01 Bộ tiêu chí và công cụ đánh giá năng lực xã hội- cảm xúc của học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số; + 01 Hệ thống biện pháp phát triển năng lực xã hội- cảm xúc cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hồng	400	400	0
53	Phát triển năng lực dạy học bằng tiếng Anh cho giáo viên phổ thông các tỉnh Đông Nam Bộ	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4 - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 0,75 điểm đến 1 điểm; - 01 sách tham khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Khung năng lực dạy học tích hợp bằng tiếng Anh cho giáo viên phổ thông + Chương trình bồi dưỡng: quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học bằng tiếng Anh cho giáo viên phổ thông	Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Đinh Thị Kim Loan	350	350	0

54	Tác động của trải nghiệm học tập phục vụ cộng đồng đến quá trình phát triển của sinh viên và cộng đồng địa phương	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESCI), xếp hạng Q2 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Quy trình triển khai CSL đến một trường đại học thành viên Đại học Đà Nẵng.	Dại học Đà Nẵng	TS. Lê Thị Phương Loan	420	420	0
55	Phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội cho trẻ tự kỷ thông qua liệu pháp Lego	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 02 giáo trình/sách tham khảo/sách chuyên khảo: Sách chuyên khảo: 01 quyển sách "Liệu pháp Lego từ lý luận đến thực tiễn"; Sách tham khảo được xuất bản: 01 quyển sách. "Hướng dẫn ứng dụng liệu pháp lego trong can thiệp phát triển kỹ năng giao tiếp xã hội, tương tác xã hội cho trẻ tự kỷ lứa tuổi mầm non". 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Quy trình thực hiện liệu pháp Lego, bộ bảng kiểm kỹ năng giao tiếp xã hội, tương tác xã hội. + Sản phẩm đi kèm: Video hướng dẫn mẫu một phiên trị liệu Lego. + Bộ học liệu: Các chủ đề lắp ghép Lego dành riêng cho trẻ tự kỷ.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh	ThS. Trần Thanh Toàn	380	380	0

56	Xây dựng khung năng lực cho người làm công tác cổ vấn khởi nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo khoa học thuộc danh mục SCOPUS được chấp nhận đăng, xếp hạng Q4; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 - 1 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Báo cáo phân tích thực trạng năng lực người làm công tác cổ vấn khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục đại học hiện nay + Bản đề xuất khung năng lực đối với người làm công tác cổ vấn khởi nghiệp tại cơ sở giáo dục đại học	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Triệu Thị Linh	350	350	0
57	Xây dựng mô hình cung ứng dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ em khu công nghiệp, khu chế xuất ở Việt Nam theo hướng tiếp cận công bằng	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo khoa học được chấp nhận đăng thuộc danh mục SCOPUS, xếp hạng Q4; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 - 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: Không 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Báo cáo thực trạng tổ chức GDMN tại các khu công nghiệp ở Việt Nam. + 01 Bản đề xuất mô hình cung ứng dịch vụ GDMN gắn với doanh nghiệp theo tiếp cận công bằng	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Lê Thị Luận	300	300	0

58	Xây dựng mô hình bồi dưỡng giáo viên nghệ thuật theo tiếp cận CLIL nhằm phát triển năng lực dạy học tích hợp tiếng Anh và chuyên môn	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, xếp hạng Q2/Q3; - 02 bài báo trong nước được tính điểm từ 0,75 trở lên; - 01 sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản; - 01 kỷ yếu hội thảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Bộ chương trình bồi dưỡng và Tài liệu hướng dẫn phương pháp tích hợp tiếng Anh trong giảng dạy nghệ thuật dành cho giáo viên và sinh viên sư phạm.	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương	TS. Trịnh Thị Hà	430	430	0
59	Xây dựng mô hình hệ sinh thái kết nối giữa khoa đào tạo và trường phổ thông thực hành trong các trường đại học sư phạm	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3 trở lên. - 03 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Bản phân tích thực trạng mô hình hệ sinh thái giáo dục tích hợp giữa khoa đào tạo và trường phổ thông thực hành trong các trường Đại học Sư phạm tại Việt Nam. + Mô hình hệ sinh thái giáo dục tích hợp giữa khoa đào tạo và trường phổ thông thực hành trong các trường Đại học Sư phạm tại Việt Nam.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	PGS.TS. Nguyễn Thị Việt Nga	360	360	0

60	Xây dựng mô hình hỗ trợ chuyển tiếp từ đào tạo nghề sang việc làm cho người có rối loạn phát triển tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc cơ sở dữ liệu Scopus, xếp hạng Q4. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình hỗ trợ chuyển tiếp từ đào tạo nghề sang việc làm cho người có rối loạn phát triển tại cơ sở đào tạo, trung tâm hỗ trợ, gia đình và doanh nghiệp. + 01 bộ khuyến nghị chính sách và thực hành nhằm nâng cao hiệu quả hỗ trợ việc làm cho người có rối loạn phát triển.	Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Kim Hoa	360	360	0
61	Xây dựng mô hình hỗ trợ cha mẹ trong phát triển trẻ mầm non tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chi mục trích dẫn của WoS (ESCI), xếp hạng Q4; - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 01 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 bản quyền tác giả - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 bộ công cụ đánh giá năng lực và mức độ tham gia của cha mẹ trong hỗ trợ phát triển trẻ mầm non (được xây dựng và kiểm định trong bối cảnh Việt Nam). + 01 mô hình hướng dẫn cha mẹ hỗ trợ phát triển trẻ mầm non gồm: 01 bản mô tả mô hình hướng dẫn cha mẹ hỗ trợ phát triển trẻ mầm non; 01 tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình dành cho các đơn vị tổ chức dịch vụ hỗ trợ cha mẹ và các bên liên quan; 01 bộ học liệu số dành cho cha mẹ (video hướng dẫn các hoạt động hỗ trợ phát triển trẻ tại nhà/ tài liệu điện tử dạng cầm nang). + Bản khuyến nghị về phát triển và nhân rộng các mô hình hỗ trợ cha mẹ trong giáo dục mầm non phù hợp với bối cảnh Việt Nam.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	TS. Trần Thị Kim Liên	390	390	0

62	Xây dựng mô hình liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo Thiết kế đồ họa đáp ứng yêu cầu phát triển ngành công nghiệp sáng tạo ở Việt Nam.	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2. - 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính từ 0,75 đến 1 điểm - 01 Sách chuyên khảo được xuất bản có mã số xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Mô hình liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo ngành Mỹ thuật ứng dụng. + Tài liệu hướng dẫn hoặc khung triển khai mô hình liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp trong ngành thiết kế đồ họa.	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương	PGS.TS. Nguyễn Văn Cường	410	410	0
63	Nghiên cứu mô hình phòng học thông minh trong nhà trường phổ thông đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018 theo định hướng chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 01 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: không 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không. - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Tiêu chuẩn cơ sở đánh giá mức độ đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất phòng học thông minh để đánh giá chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia các trường phổ thông tại Việt Nam. + Tiêu chuẩn cơ sở xây dựng định mức, lập dự toán đầu tư xây mới hoặc cải tạo phòng học đã có.	Viện Nghiên cứu Thiết kế trường học	ThS. Phạm Thành Trung	500	240	260

64	Nghiên cứu mối quan hệ giữa sức khỏe tâm thần của cha mẹ có con rối loạn phổ tự kỷ với gánh nặng chăm sóc con	1. Sản phẩm khoa học - 02 Bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục Scopus (xếp hạng Q3/Q4); - 01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm (0,75 điểm); - 01 Sách tham khảo được xuất bản; 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 báo cáo phân tích mối quan hệ giữa sức khỏe tâm thần của cha mẹ có con rối loạn phổ tự kỷ với gánh nặng chăm sóc con và đề xuất giải pháp hỗ trợ, khuyến nghị chính sách giảm thiểu nguy cơ các vấn đề sức khỏe tâm thần của cha mẹ có con rối loạn phổ tự kỷ - 01 chương trình can thiệp nhóm dành cho cha mẹ có con rối loạn phổ tự kỷ.	Đại học Huế	TS. Phạm Tiến Sỹ	410	410	0
65	Hoàn thiện pháp luật về đầu tư công tại Việt Nam theo hướng tích hợp các mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm: trên tạp chí có điểm từ 0,75 trở lên; - 01 Sách chuyên khảo được xuất bản (bản thảo kèm giấy phép xuất bản tại thời điểm nghiệm thu); 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn liên quan đến chủ đề pháp luật đầu tư công và biến đổi khí hậu. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo về các mô hình và kinh nghiệm quốc tế về tích hợp yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu vào quản lý đầu tư công, khả năng nội luật hóa và vận dụng trong điều kiện pháp lý và thể chế của Việt Nam" .. - 01 báo cáo đánh giá thực trạng pháp luật đầu tư công tại Việt Nam và đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đầu tư công theo hướng tích hợp các mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời xác định điều kiện và lộ trình thực hiện nhằm bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn.	Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Hương Ly	320	320	0

66	Nâng cao chất lượng công tác dân vận đối với đồng bào tôn giáo vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2 ; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm (0.75 - 1.0 điểm) - 01 sách tham khảo được chấp nhận xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo tác động của chuyển đổi số đến công tác dân vận đối với đồng bào tôn giáo vùng Đồng bằng sông Cửu Long và kiến nghị chính sách. - 01 Mô hình và định hướng đổi mới công tác dân vận đối với đồng bào tôn giáo trong môi trường số. - 01 báo cáo đề xuất hệ thống giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với đồng bào tôn giáo vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh chuyển đổi số. - Sản phẩm sử hữu trí tuệ: hồ sơ đăng ký quyền tác giả được chấp nhận là hợp lệ	Trường Đại học Đồng Tháp	TS. Nguyễn Đình Cường	370	370	0
67	Nghiên cứu hoàn thiện các quy định về quản lý và khai thác tài nguyên giáo dục mở (OER) trong giáo dục đại học tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q1 ; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính từ 0.75 điểm trở lên 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ 3. Sản phẩm ứng dụng: - Các giải pháp xây dựng quy định của cơ sở giáo dục đại học về OER.	Trường Đại học Mở Hà Nội	PGS.TS. Nguyễn Thị Nhung	300	300	0

68	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng công tác xã hội tại trường học ở Việt Nam hiện nay	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4. - 02 bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNH tính 0.75 điểm - 01 sách chuyên khảo được xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động công tác xã hội trường học.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình	330	330	0
69	Sự tham gia của người dân trong thực thi chính sách giảm nghèo bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3 - 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNH tính từ 0,75 điểm trở lên. - 01 Sách tham khảo được xuất bản: 01 (Có giấy phép xuất bản). 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo kiến nghị chính sách về tăng cường sự tham gia thực chất của người dân trong thực thi chính sách giảm nghèo bền vững đối với đồng bào dân tộc thiểu số vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; - 01 Bộ công cụ theo dõi sự tham gia của người dân trong thực thi chính sách giảm nghèo bền vững ở cấp cơ sở; - 01 Bộ công cụ khảo sát và đánh giá sự tham gia của người dân trong thực thi chính sách giảm nghèo bền vững.	Trường Đại học Quy Nhơn	TS. Nguyễn Tuấn Anh	430	430	0

70	Bảo tồn và phát huy giá trị địa danh truyền thống trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã ở vùng Tây Bắc	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3/Q4; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 01 sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ); - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 1 bộ dữ liệu về địa danh truyền thống vùng Tây Bắc	Trường Đại học Tây Bắc	PGS.TS Bùi Thanh Hoa	410	410	0
71	Đổi mới nghệ thuật trưng bày di sản văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN từ 0,5 điểm trở lên; - 01 sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo khuyến nghị giải pháp đổi mới nghệ thuật trưng bày di sản văn hóa góp phần xây dựng Việt Nam thành điểm đến hấp dẫn; - 01 Bộ sản phẩm số hóa mô phỏng 01 di sản văn hóa bằng công nghệ VR360 (định dạng HTML, tối đa 50GB, chế độ màu sRGB, phân giải 72dpi) (hoặc 05 mẫu số hóa 3D di vật, cổ vật, bảo vật cấp quốc gia, định dạng OBJ+JPG, tối đa 2G, chế độ màu sRGB, số lượng trên 1 triệu mặt, file texture tối đa 30MB, phân giải 72dpi); 20 ảnh minh họa, bản vẽ thiết kế sơ đồ, định dạng: TIFF, PSD, RAW... dung lượng 3,5 - 5MB/ảnh – bản vẽ thiết kế sơ đồ; 10 video minh họa định dạng: MP4, MOV, AVI, MKV... chất lượng Full High Definition (1920x1080p) và Ultra High Definition 4K (3840x2160p).	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp	TS. Hồ Nam	500	500	0

72	Nghiên cứu diễn ngôn đa phương thức trong hệ thống sách giáo khoa tiếng Anh phổ thông của Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 Bài báo khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục Scopus/WoS xếp hạng từ Q4 trở lên trên Scimago - 01 Bài báo khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính từ 0.75 điểm 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bản khuyến nghị các giải pháp đổi mới thiết kế sách giáo khoa đa phương thức và kiến nghị sư phạm	Trường Đại học Hà Nội	PGS.TS. Nguyễn Văn Trào	420	420	0
73	Nghiên cứu ngôn ngữ học sinh thái và tri thức bản địa phục vụ phát triển du lịch cộng đồng tại khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3/Q4 (1 trong 4 loại Q1, Q2 Q3, Q4); - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có chỉ số IBSN. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính từ 0.5 đến 1.0 điểm; - 01 Sách chuyên khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 bản quyền tác giả được công nhận. - Các sản phẩm ứng dụng khác: 01 bộ dữ liệu số và bản đồ số GIS về ngôn ngữ học sinh thái và tri thức bản địa; 01 mô hình du lịch cộng đồng thông minh; 01 tài liệu tập huấn nâng cao năng lực số cho cộng đồng trên địa bàn miền núi phía Bắc Việt Nam.	Trường Đại học Tây Bắc	PGS.TS. Hà Thị Mai Thanh	480	480	0

74	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ MALLP và thiết kế khối liệu Anh và Việt trong dạy- học tiếng Anh về thương mại và du lịch	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2 . - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNH tính 0.5 điểm trở lên - 01 Sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Khối liệu song ngữ Anh - Việt về Thương mại và Du lịch; - Mô hình tích hợp khối liệu sử dụng MALLP vào hệ thống LMS trong dạy-học tiếng Anh không chuyên ngữ tại Trường Đại học.	Đại học Đà Nẵng	PGS.TS. Trần Hữu Phúc	500	500	0
75	Nghiên cứu đổi mới mô hình dạy học hát Dân ca Việt Nam trong đào tạo sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc trên nền tảng khai thác học liệu số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng từ Q4 trở lên. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNH tính 0.75 điểm trở lên - 01 Sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Kho học liệu số - Tài liệu hướng dẫn giảng viên và sinh viên	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương	TS. Đặng Thị Lan	350	350	0

76	Xây dựng mô hình và phát triển hệ thống học liệu số trong dạy học tích hợp tiếng Việt – văn học cho người học phi bản ngữ theo định hướng phát triển năng lực liên văn hóa hướng phát triển năng lực liên văn hóa	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4 trở lên - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm từ 0.75 điểm trở lên. - 01 sách chuyên khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ học liệu số theo mô hình nghiên cứu.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	PGS. TS. Hà Văn Minh	390	390	0
					35300	35040	260

(Danh mục gồm 76 nhiệm vụ)

W

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

Loại hình nhiệm vụ: Nhiệm vụ phát triển công nghệ

(Kèm theo Quyết định số 1975/QĐ-BGDĐT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm	Tổ chức chủ trì	Chủ nhiệm	Kinh phí		
					Tổng	NSNN	Nguồn khác
1	Nghiên cứu và phát triển các mô hình học sâu trong tạo sinh và dự đoán đặc tính phân tử phục vụ khám phá thuốc mới.	1. Sản phẩm khoa học: - 03 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE (01 bài xếp hạng Q1, 02 bài Q2). 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ mã nguồn mở (open-source) của toàn bộ pipeline bao gồm module sinh tạo phân tử, module dự đoán ADMET/độc tính, và giao diện sàng lọc ảo và được công bố trên GitHub kèm tài liệu hướng dẫn chi tiết. - Bộ dữ liệu phân tử được chú thích, bổ sung thêm tập hợp chất thiên nhiên có nguồn gốc từ dược liệu Việt Nam và Đông Nam Á, được công bố công khai phục vụ cộng đồng nghiên cứu. - Web application demo cho phép nhà nghiên cứu upload cấu trúc phân tử và nhận kết quả dự đoán tính chất ADMET theo thời gian thực.	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh	TS Lê Quang Minh	600	600	0

2	Nghiên cứu và phát triển các mô hình học sâu tối ưu cho bài toán phát hiện đối tượng và sự kiện bất thường trong hệ thống giám sát thông minh	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của SCIE, xếp hạng Q2. - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3. - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 0,75 điểm. - 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN). 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ mã nguồn và mô hình học sâu phục vụ phát hiện đối tượng và sự kiện bất thường trong video giám sát. - Bộ dữ liệu thử nghiệm hoặc khung dữ liệu chuẩn hóa phục vụ nghiên cứu giám sát thông minh trong điều kiện Việt Nam.	Đại học Huế	TS Lê Văn Tường Lân	600	600	0
---	---	--	-------------	---------------------	-----	-----	---

3	Nghiên cứu thực nghiệm và mô phỏng số biến dạng lớn cho giải pháp công trình vách chắn cứng tiêu năng trong phòng ngừa và giảm thiểu tác động dòng lũ bùn đá	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 sáng chế/giải pháp hữu ích được công bố đơn: về hệ thống vách chắn tiêu năng - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Quy trình hướng dẫn bố trí cấu hình vách chắn tiêu năng trong giảm thiểu tác động dòng lũ bùn đá. + 01 Bộ kết quả thí nghiệm mô hình vật lý trong phòng, làm cơ sở định lượng vận tốc dòng chảy, chiều cao dòng, lực va đập và hiệu quả giảm tác động của hệ thống vách chắn hờ.	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội	TS Nguyễn Thanh Sơn	750	750	0
---	--	--	--------------------------------	---------------------	-----	-----	---

m

4	Nghiên cứu phát triển cảm biến điện hóa đo trở kháng phát hiện nhanh vi-rút gây hội chứng đốm trắng (WSSV) cho tôm nuôi công nghiệp	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE), xếp hạng: Q1/Q2; - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3/Q4 - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0,5-1,0 điểm; - 01 Sách tham khảo (Nhà xuất bản trong nước) 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: 01 Giải pháp hữu ích được công bố đơn. - Các sản phẩm ứng dụng khác: Quy trình đo điện hóa phát hiện vi-rút gây hội chứng đốm trắng trên tôm (WSSV) sử dụng cảm biến sinh học điện hóa và thiết bị đo cầm tay, được hội đồng khoa học thông qua, với các thông số và chức năng kỹ thuật chính: + Sử dụng cảm biến sinh học điện hóa cấu hình ba điện cực, được chức năng hóa bằng đầu thu sinh học đặc hiệu để phát hiện chỉ dấu protein VP28. + Sử dụng thiết bị đo cầm tay tích hợp chức năng đo đặc tuyến dòng-thế và đo trở kháng phục vụ phát hiện nhanh vi-rút WSSV trên tôm nuôi thông qua chỉ dấu protein VP28, hỗ trợ phép đo quét thế tuần hoàn (CV) trong dải điện thế từ -0,2 V đến +0,6 V, hỗ trợ phép đo phổ trở kháng điện hóa (EIS) trong dải tần từ 0,1 kHz đến 100 kHz, tích hợp pin sạc cho phép vận hành độc lập tại hiện trường, cho phép kết nối với phần mềm điều khiển để truyền nhận, xử lý, hiển thị và lưu trữ dữ liệu đo phục vụ phát hiện WSSV.	Đại học Huế	PGS.TS. Nguyễn Quang Lịch	700	700	0
					2650	2650	0

(Danh mục gồm 04 nhiệm vụ)

M

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẶT HÀNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2027

Loại hình nhiệm vụ: Nhiệm vụ phát triển các giải pháp xã hội
(Kèm theo Quyết định số 1975 /QĐ-BGDDT ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm	Tổ chức chủ trì	Chủ nhiệm	Kinh phí		
					Tổng	NSNN	Nguồn khác
1	Chuyển đổi số và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tại Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 5.0	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (SCIE, SSCI), xếp hạng Q1. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2 - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công chuyên đề 1 theo hướng nghiên cứu của đề tài) - Hỗ trợ đào tạo 01 Thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bản kiến nghị các giải pháp chuyển đổi số nhằm thúc đẩy quản trị chất lượng thông minh, nâng cao năng lực AI, lãnh đạo số và cải thiện năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp công nghiệp Việt Nam theo định hướng Công nghiệp 5.0 , áp dụng thí điểm tại 01 doanh nghiệp	Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS Nguyễn Khắc Hiếu	480	480	0

2	Đánh giá tính bền vững của nền kinh tế Gig trong bối cảnh xã hội số tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 01 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài (bảo vệ 01 chuyên đề NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bản đề xuất các giải pháp và khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy phát triển bền vững nền kinh tế Gig trong kỷ nguyên số	Đại học Kinh tế Quốc dân	PGS.TS Vũ Thị Tuyết Mai	380	380	0
3	Khoảng cách giữa chuẩn đầu ra về chuẩn đầu ra của sinh viên tốt nghiệp khối ngành kinh tế và yêu cầu của nhà tuyển dụng trong kỳ nguyên số ở Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (SCIE, SSCI), xếp hạng: Q3; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2 - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài (bảo vệ 01 chuyên đề NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 bộ công cụ đánh giá chuẩn đầu ra (kiến thức, kỹ năng) của sinh viên tốt nghiệp khối ngành kinh tế; - 01 báo cáo khuyến nghị chính sách và giải pháp phát triển chuẩn đầu ra (kiến thức, kỹ năng) cho sinh viên khối ngành kinh tế nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh chuyển đổi số; - cùng 01 bộ công cụ và khung đánh giá kỹ năng mềm số của sinh viên tốt nghiệp khối ngành kinh tế.	Đại học Kinh tế Quốc dân	TS. Nguyễn Hoàng Oanh	380	380	0

4	Mô hình làm việc kết hợp trong các doanh nghiệp Việt nam: Tác động đến giữ chân nhân viên, hiệu suất công việc và công bằng trong công việc	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 mô hình tổ chức và quản trị làm việc kết hợp (Hybrid Work Framework) phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp Việt Nam nhằm nâng cao khả năng giữ chân nhân viên, hiệu suất công việc và bảo đảm công bằng trong công việc.	Đại học Thái Nguyên	S. Đỗ Đình Lợi	380	380	0
5	Nghiên cứu các rào cản trong tiếp cận nhà ở xã hội của người lao động thu nhập thấp tại một số vùng công nghiệp trọng điểm	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm - 01 Sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp theo hướng nghiên cứu của đề tài 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 mô hình phân tích mạng Bayesian Belief Networks (BBN) phục vụ nhận diện, lượng hóa các rào cản và phân tích các kịch bản chính sách nhằm nâng cao khả năng tiếp cận nhà ở xã hội của người lao động thu nhập thấp tại một số vùng công nghiệp trọng điểm Bắc Bộ. - 01 báo cáo khuyến nghị chính sách và hệ thống giải pháp tháo gỡ các rào cản trong tiếp cận nhà ở xã hội của người lao động thu nhập thấp tại một số vùng công nghiệp trọng điểm Bắc Bộ, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2035.	Đại học Thái Nguyên	TS. Phương Hữu Khiêm	460	460	0

6	Nghiên cứu đề xuất mô hình quản trị tri thức áp dụng cho các trường đại học khoa học xã hội ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 mô hình quản trị tri thức áp dụng cho các trường đại học khối ngành khoa học xã hội ở Việt Nam, áp dụng thử nghiệm tại 01 cơ sở giáo dục đại học. - 01 bộ hướng dẫn triển khai mô hình quản trị tri thức trong các cơ sở giáo dục đại học khối ngành khoa học xã hội.	Đại học Kinh tế Quốc dân	TS. Đoàn Quang Minh	350	350	0
7	Nghiên cứu quản lý giá trị tăng thêm từ đất gắn với tái cấu trúc không gian sử dụng đất trong khu vực phát triển theo định hướng giao thông công cộng (TOD)	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài (bảo vệ 01 chuyên đề NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài); - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 khung quản lý giá trị tăng thêm từ đất gắn với tái cấu trúc không gian sử dụng đất trong khu vực TOD tại Việt Nam. - 01 báo cáo tư vấn và kiến nghị chính sách về cơ chế khai thác, điều tiết và phân phối giá trị tăng thêm từ đất phục vụ phát triển hạ tầng đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD)..	Đại học Kinh tế Quốc dân	TS. Nguyễn Thanh Lân	400	400	0

8	Nghiên cứu tác động của vốn xã hội đến đổi mới sáng tạo địa phương ở Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng. Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bản khuyến nghị các giải pháp tăng cường vốn xã hội nhằm nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo địa phương ở Việt Nam	Đại học Kinh tế Quốc dân	PGS.TS Nguyễn Thị Phương Thu	330	330	0
9	Nghiên cứu các yếu tố ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị) trong vận hành chung cư tại Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ tiêu chí đánh giá các yếu tố ESG trong vận hành chung cư tại Việt Nam kèm hướng dẫn áp dụng phục vụ công tác quản lý, vận hành chung cư.	Đại học Kinh tế Quốc dân	TS. Nguyễn Thị Tùng Phương	330	330	0

10	Nghiên cứu về thực hành kế toán carbon tại các doanh nghiệp Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 01 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Báo cáo đề xuất giải pháp triển khai kế toán carbon tại các doanh nghiệp Việt Nam nhằm hỗ trợ quản lý phát thải và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững;	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS Trịnh Hiệp Thiện	300	300	0
11	Nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển kinh tế - xã hội và đề xuất giải pháp thích ứng bền vững: Nghiên cứu điển hình tại tỉnh Thái Nguyên	1. Sản phẩm khoa học - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, trong đó có 01 bài xếp hạng Q2; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm; - 01 Sách tham khảo. 3 Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài (bảo vệ 01 chuyên đề NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài); 3. Sản phẩm ứng dụng: - Báo cáo đề xuất lộ trình và giải pháp giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm nâng cao khả năng chống chịu và thúc đẩy phát triển bền vững tại Thái Nguyên.	Đại học Thái Nguyên	TS. Nguyễn Đắc Dũng	380	380	0

M

12	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo số nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu và tăng cường liên kết trường đại học và doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ cao	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 01 sách tham khảo. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công) 3. Sản phẩm ứng dụng - 01 Mô hình hệ sinh thái đổi mới sáng tạo số phục vụ thương mại hóa kết quả nghiên cứu công nghệ cao theo mô hình liên kết Nhà nước – Nhà trường – Doanh nghiệp, kèm theo bộ giải pháp và khuyến nghị chính sách triển khai tại các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam.	Đại học Kinh tế Quốc dân	S. Lê Văn Nai	330	330	0
13	Ảnh hưởng của căng thẳng học tập đến sự mất tập trung trong học tập của sinh viên trong bối cảnh số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESCI), xếp hạng Q2. - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 1 điểm; - 01 bản thảo sách tham khảo về “Quản lý căng thẳng và nâng cao khả năng tập trung cho sinh viên trong môi trường số” được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 cẩm nang hướng dẫn quản lý căng thẳng học tập và cải thiện khả năng tập trung cho sinh viên trong bối cảnh số. + 01 tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị số hiệu quả trong học tập.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	PGS.TS. Nguyễn Thị Tứ	450	450	0

14	Hệ sinh thái tài nguyên giáo dục mở trong giáo dục đại học Việt Nam: Phân tích hiện trạng và đề xuất giải pháp dựa trên góc độ tiếp nhận của sinh viên, giảng viên và cán bộ quản lý	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus bài, xếp hạng Q2–Q3, thuộc lĩnh vực giáo dục hoặc công nghệ giáo dục. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 1 điểm. - 01 cuốn sách chuyên khảo về tài nguyên giáo dục mở trong giáo dục đại học Việt Nam (bao gồm cơ sở lý luận, kết quả khảo sát và khuyến nghị chính sách) được xuất bản, có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Bộ tiêu chí đánh giá hệ sinh thái tài nguyên giáo dục mở (OER) trong giáo dục đại học Việt Nam, bao gồm các chỉ số về mức độ sử dụng, chất lượng học liệu, mức độ chia sẻ và hiệu quả khai thác, có thể áp dụng tại các cơ sở giáo dục đại học. + Bộ học liệu mở (mẫu) phục vụ đào tạo, được xây dựng theo các tiêu chuẩn	Trường Đại học Hà Nội	TS. Tăng Bá Hoàng	380	380	0
----	--	--	-----------------------	-------------------	-----	-----	---

15	Tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong môn Giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học khu vực miền núi phía Bắc	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q3; - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 0,75 điểm; - 01 sách tham khảo được xuất bản, có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Bộ dữ liệu đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng sống trong môn Giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học khu vực miền núi phía Bắc. + Giải pháp tổ chức dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong Giáo dục thể chất cho học sinh tiểu học khu vực miền núi phía Bắc.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội	TS. Nguyễn Thu Nga	380	380	0
----	--	--	--	--------------------	-----	-----	---

m

16	Nghiên cứu giải pháp phát triển hoạt động phục vụ cộng đồng tại các trường đại học sư phạm trong bối cảnh số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3/Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75-1.0 điểm; 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + Sổ tay hướng dẫn tổ chức và quản lý hoạt động phục vụ cộng đồng dành cho sinh viên sư phạm; + Bộ tiêu chí đánh giá và quy đổi kết quả hoạt động phục vụ cộng đồng: Là công cụ đo lường định lượng, giúp các cơ sở giáo dục chuẩn hóa việc đánh giá mức độ cống hiến, làm cơ sở quy đổi sang điểm rèn luyện hoặc tín chỉ học tập tương đương. + Mô hình thiết kế Hồ sơ năng lực điện tử (e-Portfolio) và nền tảng số kết nối cộng đồng.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Lâm Thanh Minh	400	400	0
----	---	--	---	---------------------------	-----	-----	---

RR

17	Nghiên cứu hoàn thiện khung chính sách và mô hình quản trị thu hút sinh viên quốc tế nhằm phát triển thương hiệu quốc gia 'Study in Vietnam'	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo thuộc danh mục Scopus, xếp hạng Q2. - 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính 0,75 điểm trở lên. - 01 sách tham khảo có tên dự kiến Study in Vietnam: Chính sách, quản trị và hệ sinh thái thu hút sinh viên quốc tế, được xuất bản và có mã số xuất bản. - 01 Kỳ yếu Hội thảo liên quan đến chủ đề quốc tế hóa giáo dục đại học, chính sách giáo dục hoặc quản trị giáo dục quốc tế. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bộ đề xuất giải pháp hoàn thiện khung chính sách thu hút sinh viên quốc tế tại Việt Nam. + 01 Bộ sản phẩm truyền thông và marketing thương hiệu "Study in Vietnam" phục vụ hoạt động quảng bá giáo dục đại học Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	Trường Đại học Hà Nội	TS. Nguyễn Nhật Tuấn	420	420	0
----	--	--	-----------------------	----------------------	-----	-----	---

18	Nghiên cứu xây dựng mô hình quản trị trường học thích ứng với cơ chế phân cấp, phân quyền và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESCI), xếp hạng: Q4 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q4; - 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0.75 điểm trở lên; - 01 Sách tham khảo được xuất bản có mã số xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công) hoặc hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 tài liệu về mô hình quản trị trường học thích ứng với cơ chế phân cấp, phân quyền và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp có khả năng triển khai thí điểm tại các cơ sở giáo dục phổ thông. + 01 tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình quản trị trường học dành cho cán bộ quản lý giáo dục, hiệu trưởng và cơ sở giáo dục phổ thông.	Học viện Quản lý Giáo dục	TS. Trần Trung Tình	480	480	0
----	---	---	---------------------------	---------------------	-----	-----	---

W

19	Phát triển năng lực tổ chức hoạt động tìm hiểu địa lí thông qua sử dụng phương tiện trực quan và học liệu số cho giáo viên trung học phổ thông vùng Đồng bằng sông Cửu Long	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3 hoặc Q4 - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm trở lên (tạp chí chuyên ngành giáo dục) - 01 sách tham khảo (hoặc tài liệu bồi dưỡng giáo viên có mã ISBN) 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ 1 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Sản phẩm ứng dụng khác: + 01 khung năng lực tìm hiểu thông qua sử dụng phương tiện trực quan và học liệu số trong dạy học môn Địa lí của giáo viên trung học phổ thông, đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. + 01 bộ tiêu chí và công cụ đánh giá năng lực tìm hiểu và năng lực sử dụng phương tiện trực quan kết hợp với học liệu số trong dạy học môn Địa lí dành cho giáo viên. + 01 bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng phương tiện trực quan kết hợp học liệu số, được thiết kế để phù hợp với từng nội dung cụ thể trong chương trình Địa lí THPT 2018. + 02 mô hình/hoạt động dạy học minh họa có tích hợp phương tiện trực quan và học liệu số nhằm phát triển năng lực tìm hiểu. Các sản phẩm này có thể dưới dạng bài học, chủ đề hoặc dự án dạy học được kết hợp chặt chẽ với đặc điểm địa lí địa phương của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	Trường Đại học Đồng Tháp	ThS. Nguyễn Thị Thanh Vân	450	450	0
----	---	--	--------------------------	---------------------------	-----	-----	---

20	Phòng ngừa kiệt sức nghề nghiệp và phát triển năng lực thích ứng cho giáo viên phổ thông trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (ESCI), xếp hạng Q4. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính đến 0,75 điểm; - 01 giáo trình/sách tham khảo/sách chuyên khảo: tài liệu tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + Bộ công cụ đánh giá kiệt sức nghề nghiệp và năng lực thích ứng nghề nghiệp của giáo viên phổ thông. Bộ công cụ bao gồm phiếu đánh giá, hướng dẫn sử dụng, cách tính điểm, gợi ý diễn giải kết quả và nguyên tắc sử dụng trong nhà trường phổ thông. Bộ công cụ được xây dựng nhằm hỗ trợ nhận diện sớm nguy cơ kiệt sức nghề nghiệp, mức độ năng lực thích ứng và nhu cầu hỗ trợ của giáo viên. + Chương trình phòng ngừa kiệt sức nghề nghiệp và phát triển năng lực thích ứng cho giáo viên phổ thông theo tiếp cận đa tầng. Chương trình gồm ba tầng hỗ trợ: tầng phổ quát dành cho toàn bộ giáo viên; tầng chọn lọc dành cho nhóm giáo viên có dấu hiệu nguy cơ; và tầng chỉ định dành cho các trường hợp có biểu hiện kiệt sức rõ, cần được hỗ trợ sâu hơn hoặc kết nối nguồn lực phù hợp. Chương trình thể hiện rõ mục tiêu, đối tượng, nội dung, phương pháp triển khai, quy trình tổ chức, điều kiện thực hiện và tiêu chí đánh giá.	Học viện Quản lý Giáo dục	PGS.TS. Hoàng Trung Học	350	350	0
21	Đề xuất quy trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực giới trên môi trường số trong trường phổ thông	1. Sản phẩm khoa học: - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS (ESCI), xếp hạng Q4. - 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính từ 0.75 - 1 điểm; - 01 sách tham khảo về “Bạo lực trên cơ sở giới trong trường phổ thông: Nhận diện, phòng ngừa và quy trình ứng phó”. 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ) - Hỗ trợ đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - Sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ: không - Các sản phẩm ứng dụng khác: + 01 Bộ quy trình chuẩn về phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại cơ sở giáo dục phổ thông. + 01 Bộ tài liệu giáo dục và hướng dẫn lồng ghép giáo dục giới tính + 01 Bộ sản phẩm truyền thông số hóa + 01 Bản khuyến nghị chính sách gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Linh Phong	450	450	0

22	Hành vi du lịch biển tái tạo trong bối cảnh phát triển bền vững điểm đến ven biển Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (danh mục tạp chí ESCI), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q3; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính điểm 0,75 điểm trở lên; - 01 Sách tham khảo được xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Mô hình lý thuyết tích hợp giải thích hành vi du lịch biển tái tạo được xây dựng và kiểm định. - Báo cáo phân tích sự khác biệt hành vi và đề xuất biện pháp quản trị thúc đẩy du lịch biển tái tạo.	Trường Đại học Nha Trang	PGS.TS. Lê Chí Công	430	430	0
23	Nghiên cứu mô hình tích tụ, tập trung đất nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng (Q3/Q4); - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0,75 điểm - 01 tài liệu tham khảo được xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng và vận hành mô hình liên kết cộng đồng trong tích tụ, tập trung đất nông nghiệp, phục vụ tập huấn cho cán bộ địa phương, cán bộ hợp tác xã và đại diện cộng đồng nông dân tại ĐBSCL	Trường Đại học Đồng Tháp	TS. Ngô Thạch Thảo Ly	350	350	0

24	Phát triển mô hình liên kết Nhà trường - Doanh nghiệp - Cộng đồng trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch văn hóa gắn với chuyển đổi số và sinh kế bền vững tại Đồng bằng sông Cửu Long	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS ESCI), xếp hạng: Q2; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính từ 0,75 điểm trở lên. - 01 Sách chuyên khảo được chấp nhận xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Mô hình liên kết giữa nhà trường, doanh nghiệp và cộng đồng trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch văn hóa. - Bộ tài liệu hướng dẫn giải pháp phát triển mô hình liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch văn hóa.	Trường Đại học Đồng Tháp	ThS. Dương Văn Khánh	430	430	0
25	Nghiên cứu sự đứt gãy cấu trúc hoạt động nghề nghiệp của người lao động trong bối cảnh mới ở Việt Nam hiện nay	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (ESCI), xếp hạng Q2 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng bài Q2 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm; - 01 Sách tham khảo được xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - Bộ công cụ và thang đo đánh giá sức khỏe cấu trúc hoạt động nghề nghiệp của nhân viên (được chuẩn hóa và kiểm định); - Sổ tay hướng dẫn chẩn đoán và can thiệp dựa trên kết quả đánh giá cấu trúc hoạt động dành cho nhà quản lý.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Lê Duy Hùng	480	480	0

26	Tác động của hệ thống quản trị nhân sự đến đổi mới sáng tạo và hiệu suất lao động trong các trường đại học công lập Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng: Q2-Q3; - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có chỉ số ISSN; - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước thuộc danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm (0,75 - 1 điểm) - 01 sách chuyên khảo được xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: (Nghiên cứu sinh, học viên cao học) - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: Một nền tảng web chuyên dụng giúp các cơ sở giáo dục đại học công lập đánh giá sức mạnh hệ thống quản trị nhân sự, chỉ số đổi mới sáng tạo và hiệu suất lao động qua đó đưa ra khuyến nghị cải tiến.	Trường Đại học Hà Nội	TS. Nguyễn Ngọc Tân	370	370	0
27	Xây dựng mô hình hỗ trợ tư pháp dựa vào cộng đồng nhằm bảo vệ quyền trẻ em gái dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ISI/Scopus, xếp hạng Q3 hoặc Q4; - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNH tính từ 0,75 điểm; - 01 Sách tham khảo được chấp nhận xuất bản. 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học - Hỗ trợ đào tạo 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn có hướng nghiên cứu phù hợp với nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng - 01 mô hình thí điểm "Hỗ trợ tư pháp dựa trên cộng đồng" được vận hành tại ít nhất 01 buôn làng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tư pháp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. - 01 sổ tay song ngữ Việt - Ê-đê về bảo vệ quyền trẻ em gái.	Trường Đại học Tây Nguyên	TS. Trương Thị Hiền	400	400	0

28	Xây dựng và thử nghiệm mô hình chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh Việt Nam trong bối cảnh số	1. Sản phẩm khoa học - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS (ESCI), xếp hạng Q4 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q4 - 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 1 điểm; - 01 Sách tham khảo được xuất bản 2. Sản phẩm đào tạo sau đại học: - Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh (bảo vệ thành công tối thiểu 01 chuyên đề theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ). - Hỗ trợ đào tạo 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 sổ tay điện tử tự chăm sóc SKTTTS dành cho học sinh Việt Nam. - 01 bộ tài liệu truyền thông (20 Infographic và 10 sort video để các trường học sử dụng). - 01 tài liệu tập huấn giáo dục chăm sóc SKTTTS cho học sinh Việt Nam.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	TS. Mai Mỹ Hạnh	500	500	0
29	Xây dựng khung năng lực giảng viên đại học Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số	1. Sản phẩm khoa học: - 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng từ Q3 trở lên. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng GSNN tính 0.5 điểm trở lên - 01 Sách tham khảo 2. Sản phẩm đào tạo: - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của nhiệm vụ và được bảo vệ thành công). 3. Sản phẩm ứng dụng: - 01 Bộ chỉ số Khung năng lực giảng viên đại học trong bối cảnh chuyển đổi số	Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	PGS. TS. Phạm Thị Kiên	370	370	0

30	Nghiên cứu đo lường mức độ đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với sự phát triển của giáo dục Việt Nam	1. Sản phẩm khoa học 01 bài báo khoa học trong nước đăng trên tạp chí HD GSNN tính 1 điểm 2. Sản phẩm ứng dụng -01 bộ công cụ về đánh giá đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục, gồm: *Danh mục chỉ tiêu, định nghĩa và phương pháp thu thập dữ liệu định kỳ; *Dữ liệu đo lường mức độ đóng góp của KHCN, ĐMST và CDS đối với sự phát triển của giáo dục Việt Nam theo thời gian; *01 báo cáo về phương pháp, nguồn dữ liệu và thiết kế bảng theo dõi trực quan hóa dữ liệu (dashboard); *01 bảng theo dõi trực quan hóa dữ liệu (dashboard) mức độ đóng góp của KHCN, ĐMST và CDS đối với sự phát triển của giáo dục Việt Nam giúp các nhà quản lý theo dõi định kỳ. - 01 báo cáo kiến nghị các giải pháp và chính sách nhằm nâng cao mức độ đóng góp của KHCN, ĐMST và CDS đối với phát triển của giáo dục Việt Nam đến năm 2035.	Trường Đại học Ngoại thương	PGS.TS Đào Ngọc Tiến	700	700	0
					12290	12290	0

(Danh mục gồm 30 nhiệm vụ)